



CA LÂM SÀNG THUYỀN TẮC PHỔI

BS NGUYỄN TUYẾT VÂN
MEDIC



BỆNH ÁN 1

- Bn nam , sn 1984, địa chỉ Long an- Tài xế
- Đến Medic khám ngày 18/7/2023
- Lý do khám : mệt , khó thở
- Bệnh sử: Cách nhập viện 3 ngày, bn mệt, chóng mặt, khó thở nhiều kèm đau nhức chân trái, vọp bẻ. Tự uống thuốc bắc không giảm, thấy mệt hơn và phù mắt đến Medic khám.
- Hiện tại, mệt nhiều , khó thở khi đi lại
- Tiền sử: chấn thương khớp gối trái 3 tháng



- Khám: HA 130/90 mm Hg, M 135l/p
- Tỉnh, da hơi nhợt,
- Chân trái phù, nóng , đỏ, đau nhức
- Nhịp tim nhanh , đều, phổi trong, bụng mềm không đau



ECG

ĐIỆN TÂM ĐỒ - ĐIỆN TOÁN TRUNG TÂM Y KHOA MEDIC, 254 HÒA HẢO QUẬN 10 TP HCM

Họ tên : T

Mã BN : 7441993-46

Tuổi : 39

Giới tính : M

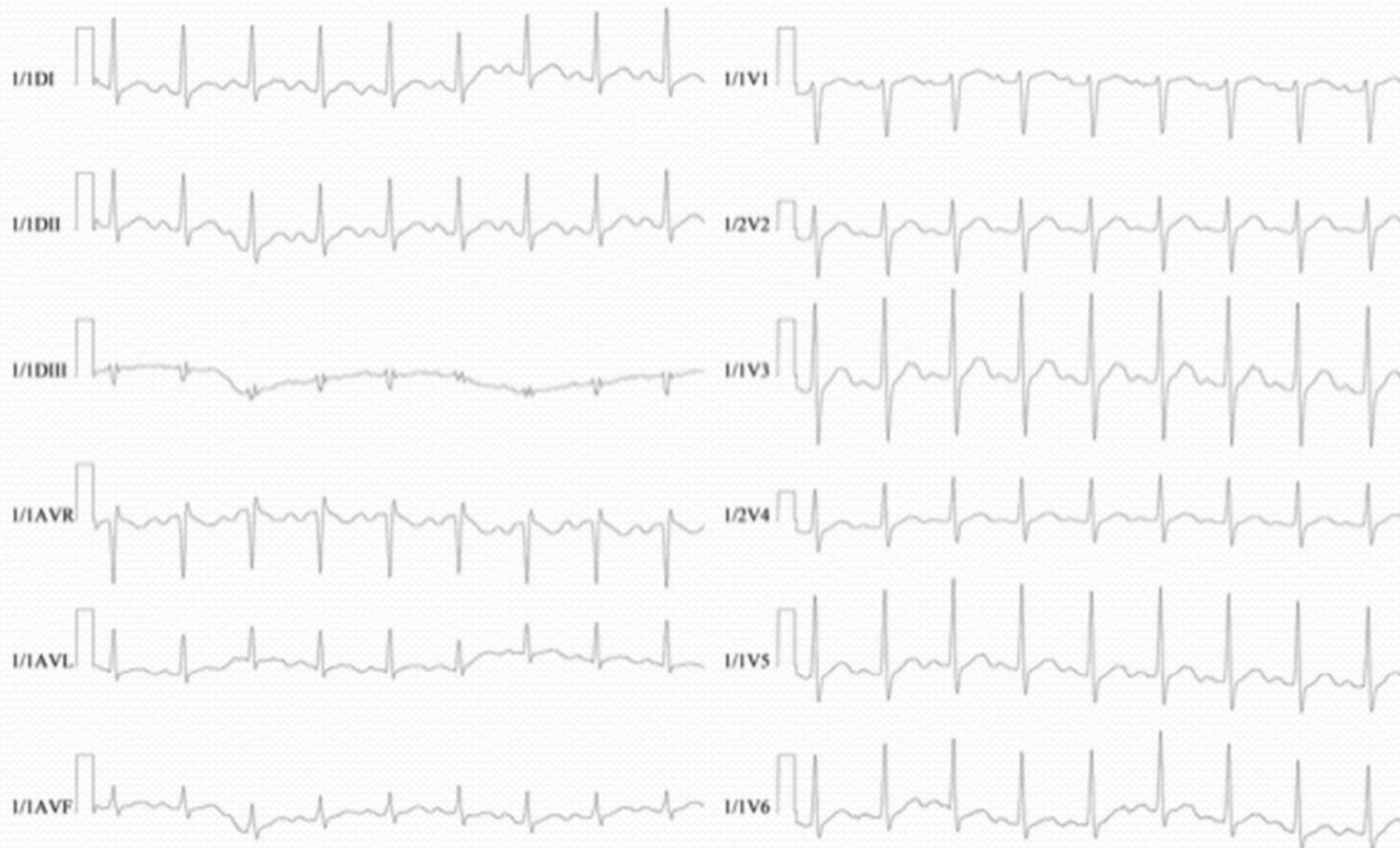
Cao : 173 Nặng : 75 HA : 150/95

Tốc độ : 25mm/s

Ngày : 18/ 7/2023

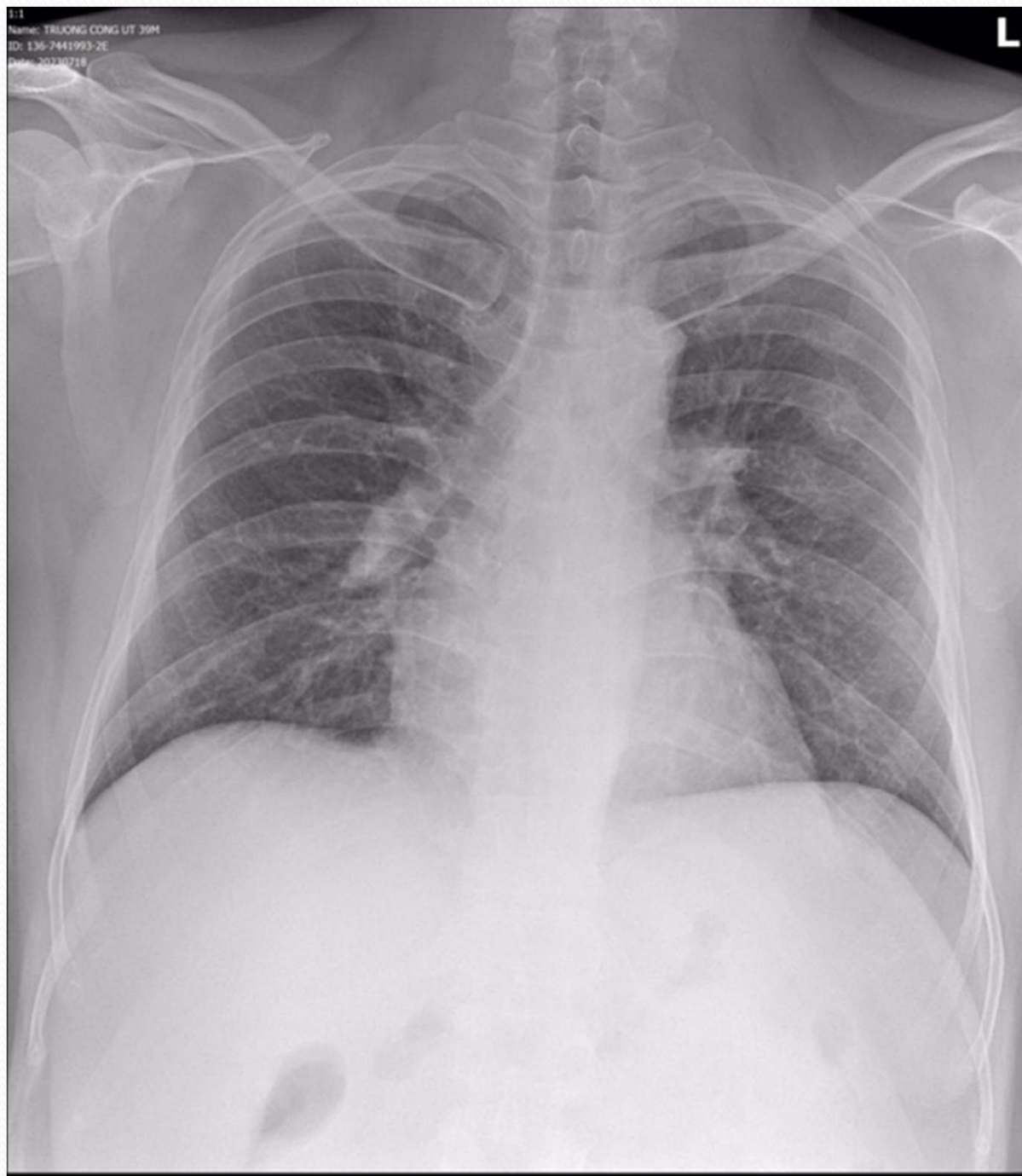
Giờ : 7:21

Chỉ định : *.*





XQ PHỔI





XN MÁU



CÔNG TY TNHH Y TẾ BÒA BẢO
PHÒNG KHÁM BA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC) - LAB
Hotline: (028) 304 9990 - (090) 6497
2/4 Đường P.4 - Q.10 - TP.HCM
Số đăng ký: 010/2017/00010/ĐKKD - Fax: (028) 304 9990
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com/www.medic-lab.com.vn

PID: 7441993 S.T.T.: 3502
Ngày giờ đăng ký: 05:58:32 18/07/2023
Ngày giờ lấy mẫu: 06:02:00 18/07/2023
Ngày giờ nhận mẫu: 06:08:00 18/07/2023
PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(Dùng ITXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2018 - Phiên bản: 1.0)

Họ tên: _____
Ngày tháng năm sinh: 1984
Số CCCD/Hộ chiếu: _____
Địa chỉ: _____
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lầu 2
Loại mẫu: Máu N.Tiểu

Phái: Nam
Quốc tịch: _____
ĐT: _____

BS yêu cầu: TS. BS. LÊ ĐÌNH VINH PHÚC
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐỒNG MÀU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU) ¹	*		
WBC	9.21	(4.0 - 10.5)10 ⁹ /L	QTH0019
% Neu	57.3	(40 - 74 %)	
% Lym	31.6	(19 - 48 %)	
% Mono	9.0	(3 - 9 %)	
% Eos	1.6	(0 - 7 %)	
% Baso	0.5	(0 - 1.5 %)	
# Neu	5.27	(1.7 - 7.6)10 ⁹ /L	
# Lym	2.91	(1.0 - 4.0)10 ⁹ /L	
# Mono	0.83	(0.1 - 1.0)10 ⁹ /L	
# Eos	0.15	(0 - 0.5)10 ⁹ /L	
# Baso	0.05	(0 - 0.2)10 ⁹ /L	
RBC	5.03	(3.80 - 5.60)10 ¹² /L	QTH0020
Hb	15.4	(12.0 - 18.0 g/dL)	QTH0025
Hct	43.4	(35 - 52 %)	
MCV	86.3	(80 - 97 fL)	
MCH	30.6	(26 - 32 pg)	
MCHC	35.5	(31 - 36 g/dL)	
RDW	12.6	(11.0 - 15.7%)	
PLT	201	(150 - 400)10 ⁹ /L	QTH0021
MPV	8.8	(6.30 - 12.0 fL)	
II. VI SINH/NƯỚC TIỂU/PHÂN/DÀM/DỊCH - MICROBIOLOGY/URINE/STOOL/SPUTUM/FLUID ANALYSIS			
URINARY ANALYSIS:	*		QTVS044
1)Chemistry (Sinh Hóa):	*		

* Đây là kết quả được xử lý tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân.
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.
1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia mạng lưới

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG: _____
Số trang: 1/3



CÔNG TY TNHH Y TẾ BÒA BẢO
PHÒNG KHÁM BA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC) - LAB
Hotline: (028) 304 9990 - (090) 6497
2/4 Đường P.4 - Q.10 - TP.HCM
Số đăng ký: 010/2017/00010/ĐKKD - Fax: (028) 304 9990
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com/www.medic-lab.com.vn

PID: 7441993 S.T.T.: 3502
Ngày giờ đăng ký: 05:58:32 18/07/2023
Ngày giờ lấy mẫu: 06:02:00 18/07/2023
Ngày giờ nhận mẫu: 06:08:00 18/07/2023
PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(Dùng ITXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2018 - Phiên bản: 1.0)

Họ tên: 1
Ngày tháng năm sinh: 1984
Số CCCD/Hộ chiếu: _____
Địa chỉ: _____
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lầu 2
Loại mẫu: Máu N.Tiểu

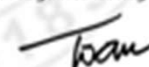
Phái: Nam
Quốc tịch: _____
ĐT: _____

BS yêu cầu: TS. BS. LÊ ĐÌNH VINH PHÚC
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
Glucose (mmol/L) (FPG) ¹	6.34 H	(4.10 - 5.90 mmol/L)	QTSN001
Glucose (mg/dL)	114.1 H	(73.8 - 106 mg/dL)	
GGT ¹	353.4 H	(M < 55 U/L; F < 36 U/L)	QTSN004
SGOT (AST) ¹	21.90	(< 35 U/L)	QTSN005
SGPT (ALT) ¹	38.96 H	(< 30 U/L)	QTSN013
Uric Acid/Serum ¹	7.55 H	(M: 3.4 - 7.0; F: 2.4 - 5.7 mg/dL)	QTSN014
Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinin/Serum ²	0.787	(M: 0.6 - 1.3; F: 0.5 - 1.1 mg/dL)	QTSN027
eGFR (CKD-EPI)	116	(≥ 90 mL/min/1.73 m ²)	
LDL Cholesterol ²	3.74	(<2.59; Nguy cơ: 2.59-4.13 mmol/L)	QTSN093
	-	(Cao: 4.14 - 4.91; Rất cao ≥ 4.92)	
Triglycerides ¹	4.38 H	(<1.70; Nguy cơ: 1.70-2.25 mmol/L)	QTSN015
	-	(Cao: 2.26 - 5.64; Rất cao ≥ 5.65)	
IV. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
Troponin-I hs (Abbott) ¹	3.20	(M < 34.2 ng/L; F < 15.6 ng/L)	QTHD011.1
Troponin-T hs (Roche) ¹	18.00 H	(< 14 ng/L)	QTHD016.3
HBsAg (Định tính, qualitative) ¹	NEG S/CO 0.509	(Index <1; S/Co <1)	QTHD017
Anti HBs (Định lượng, quantitative) ²	<2.00	(≥ 10 mIU/mL)	QTHD0123
Anti HCV (Định tính, qualitative) ¹	NEG S/CO 0.035	(S/Co < 1; Index < 1)	QTHD018

Thời gian duyệt: 14:55:49 18/07/2023
Người duyệt: DS.Phan Thị Thu Hồng

In lần 2: 14:55:53 18/07/2023
Trưởng khoa xét nghiệm


ThS. Bs. Nguyễn Bảo Toàn



Họ tên:
Ngày tháng năm sinh: 1984
Số CCCD/Hộ chiếu:
Địa chỉ:
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lâu 2
Loại mẫu: Máu N.Tiểu

PID: 7441993 S.T.T.: 3502
Ngày giờ đăng ký: 05:58:32 18/07/2023
Ngày giờ lấy mẫu: 06:02:00 18/07/2023
Ngày giờ nhận mẫu: 06:08:00 18/07/2023
PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(Bản PTAN.XK.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản 1.0)

Phái: Nam
Quốc tịch:
DT:

BS yêu cầu: TS. BS. LÊ DINH VINH PHÚC
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
Glucose	NEG	(mmol/L)	
Bilirubin	NEG	(μ mol/L)	
Ketone	NEG	(mmol/L)	
Spe-Gravity	1.019	(1.005-1.030)	
Blood	NEG	(Negative)	
pH	5.5	(4.6-8.0)	
Protein	NEG	(g/L)	
Urobilinogen	NEG	(μ mol/L)	
Nitrite	NEG	(Negative)	
Leucocytes	NEG	(Negative)	
Color	Yellow		
Clarity	Clear		
2) Urine Sediment (Cặn Lắng):			
Red Blood Cells	5	(0 - 15)	
Leucocytes	15	(0 - 15)	
Calcium oxalate monohydrate	0	(0 - 6)	
Calcium oxalate dihydrate	0	(0 - 6)	
Amor.Phosphate	0	(0 - 6)	
Uric acid	0	(0 - 6)	
Casts	0	(0 - 6)	
Epithelial Cells	18 H	(0 - 10)	
Bacteria	14	(0 - 120)	
III. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
HbA1c (HPLC)*:	*		Q7S0012
HbA1c (IFCC)	43.06	(20 - 47.5 mmol/mol)	
HbA1c (NGSP)	6.09	(4.0 - 6.50 %A1C)	

* Đây là kết quả đang số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân.
Mã QR phía trên chân bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

Số trang: 2/3



PID: 7441993 S.T.T.: 3808
Ngày giờ đăng ký: 14:03:26 18/07/2023
Ngày giờ lấy mẫu: 14:07:00 18/07/2023
Ngày giờ nhận mẫu: 14:14:00 18/07/2023
PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(Bản PTAN.XK.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản 1.0)

Phái: Nam
Quốc tịch:
DT:

Họ tên:
Ngày tháng năm sinh: 1984
Số CCCD/Hộ chiếu:
Địa chỉ:
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lấy máu CT
Loại mẫu: Máu

BS yêu cầu: BS. CKI. NGUYỄN TUYẾT VÂN
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
D.Dimer ²	2555 H	(< 500 ng/mL)	Q7H0026
II. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
Troponin-I hs (Abbott) ¹	4.10	(M < 34.2 ng/L, F < 15.6 ng/L)	Q7MD011.1
Troponin-T hs (Roche) ¹	14.00	(< 14 ng/L)	Q7MD016.3

Thời gian duyệt: 14:43:32 18/07/2023
Người duyệt: DS.Phan Thị Thu Hồng

In lần 1: 14:43:34 18/07/2023
Trưởng khoa xét nghiệm

ThS. Bs. Nguyễn Bảo Toàn



SÂ BỤNG



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tòa cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39276284 - 028.39272138, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến:
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



Qr code kết quả chẩn bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.



7441993

Khoa: Siêu Âm Nội Nhiễm - Phòng 1
Máy: SonoScape

KẾT QUẢ SIÊU ÂM MÀU

ID: 7441993 Ngày ĐK: 18/07/2023 05:55

Họ và tên: 39 tuổi Nam

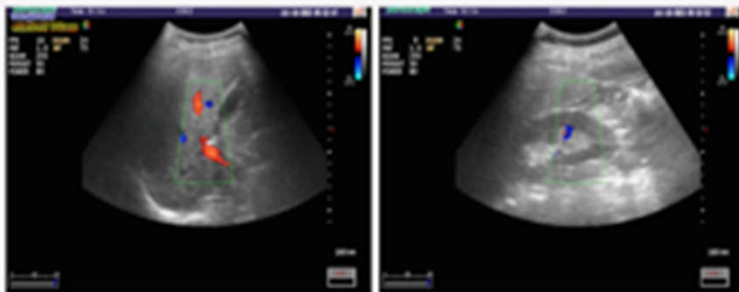
Địa chỉ: /

Lâm sàng: KT

BS chỉ định: TS PHƯỚC BV chỉ định: MEDIC

VÙNG KHẢO SÁT: SIÊU ÂM TỔNG QUÁT MÀU

- GAN: Không to, bờ đều, cấu trúc đồng dạng. ECHO DÀY THẨM MỖ, không sang thương khu trú.
- MẬT: Túi mật không sỏi, vách mỏng. Đường mật trong gan không giãn. Ống mật chủ không sỏi, không giãn.
- TỤY: Cấu trúc, kích thước bình thường. LÁCH: không to, đồng dạng.
- THẬN (P): Không sỏi, không ứ nước. THẬN (T): Không sỏi, không ứ nước.
- HAI THẬN ĐỒNG VỚI KT 4 - 5MM.
- BÀNG QUANG: Không sỏi, không u, vách mỏng.
- TIỀN LIỆT TUYẾN: Không to
- Động mạch chủ bụng không phình.
- Ascites (-). Không hạch ổ bụng.
- Không tràn dịch màng phổi.

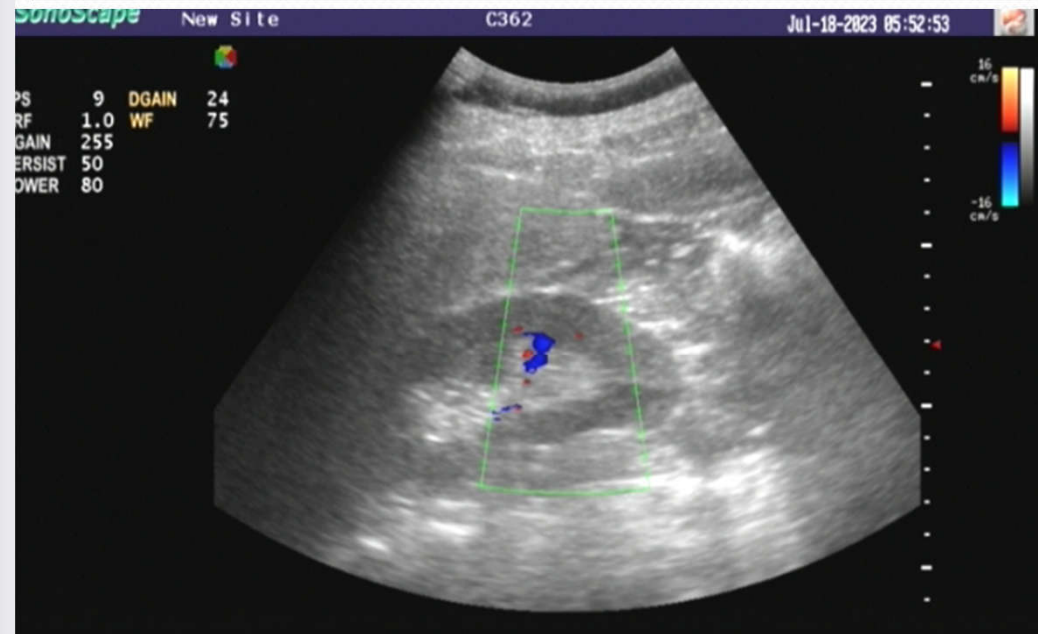
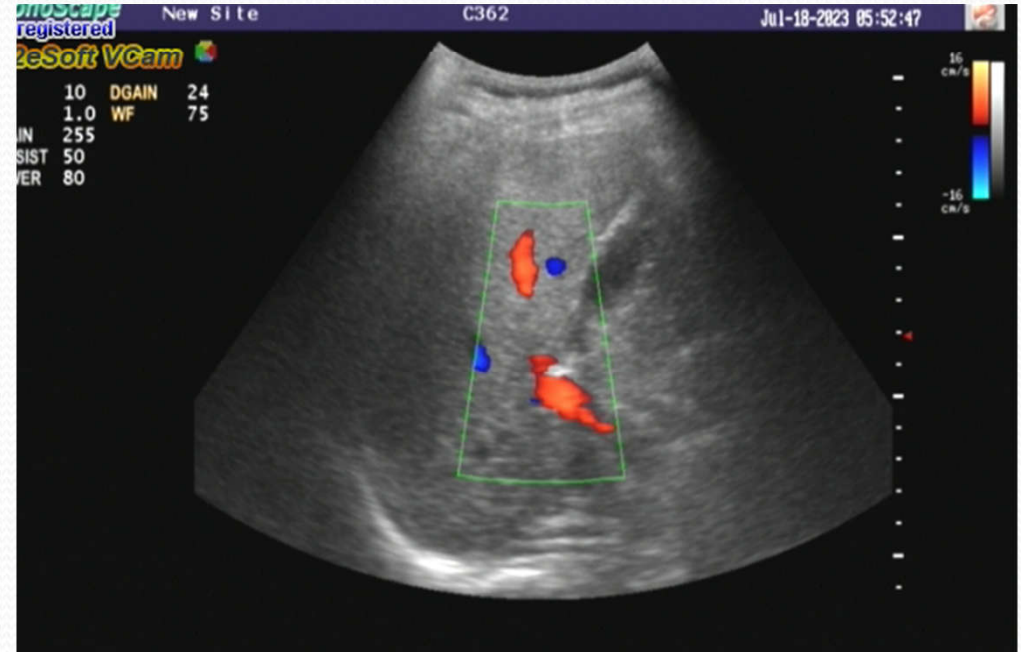


KẾT LUẬN: GAN THẨM MỖ,
ĐỒNG VỚI HAI THẬN.

Đề nghị:

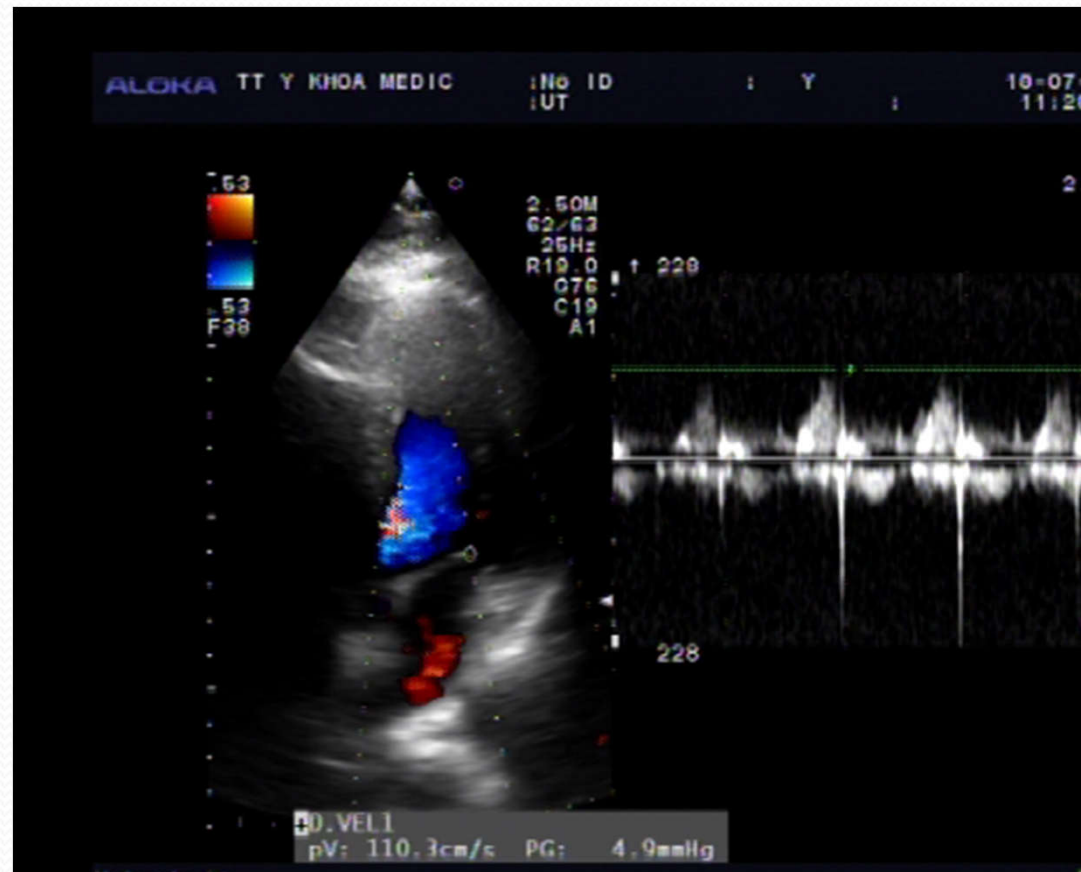
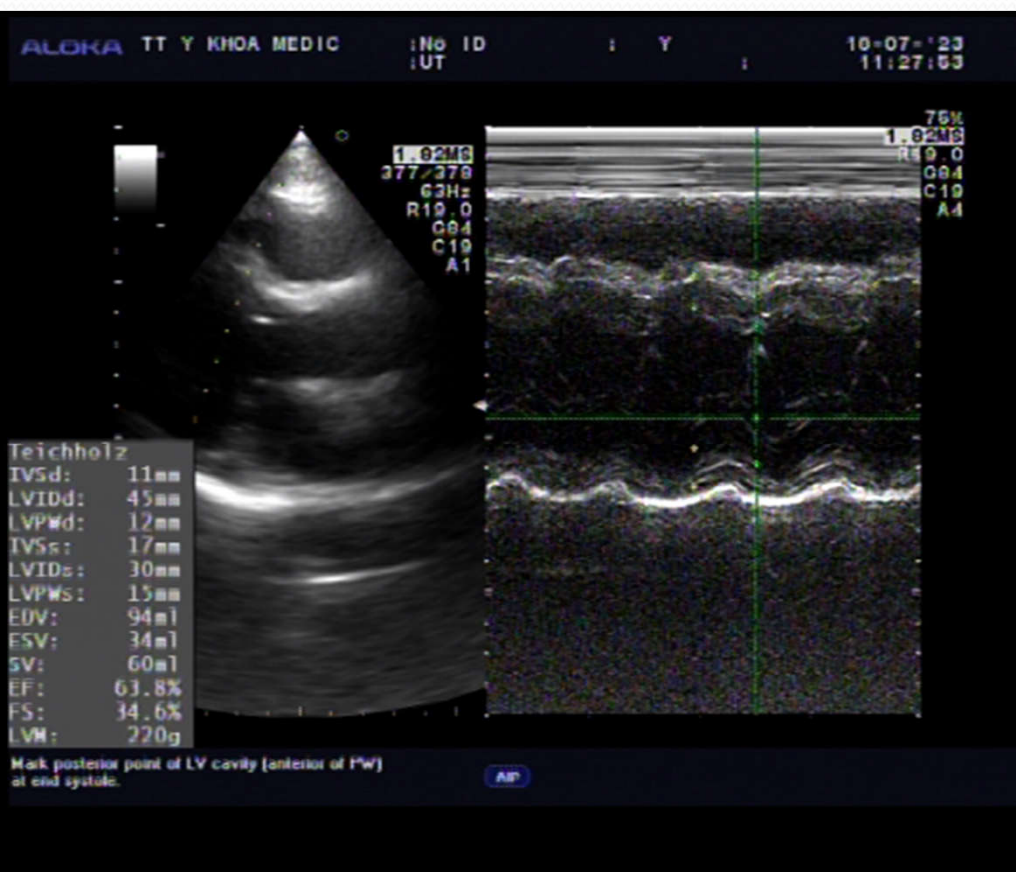
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18/07/2023 05:56
(Bác sĩ đã ký)

TS. Bs. Lê Đình Vĩnh Phúc



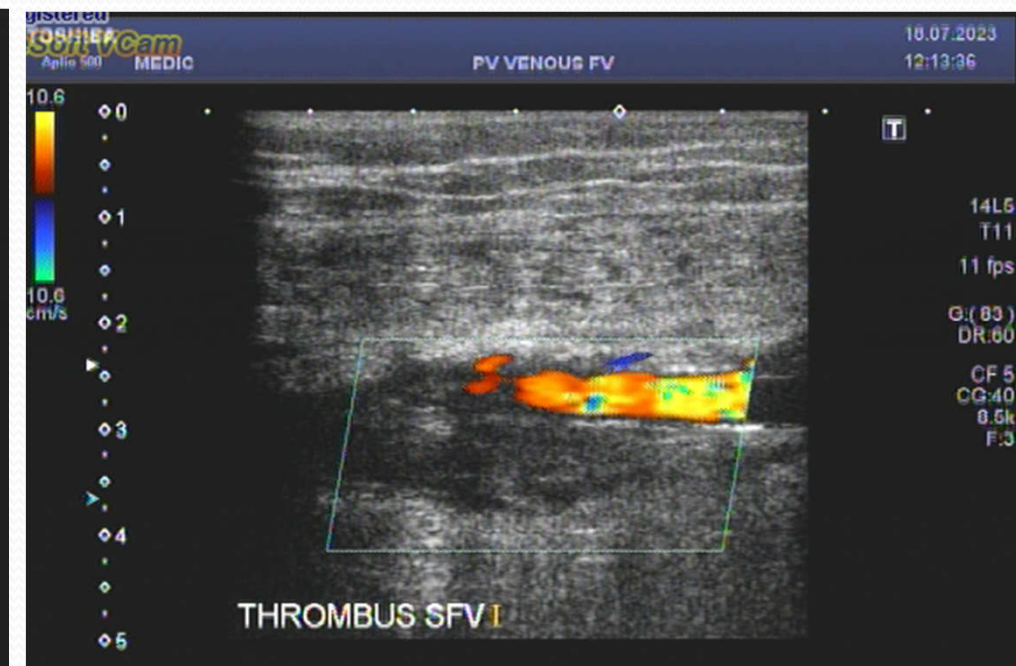
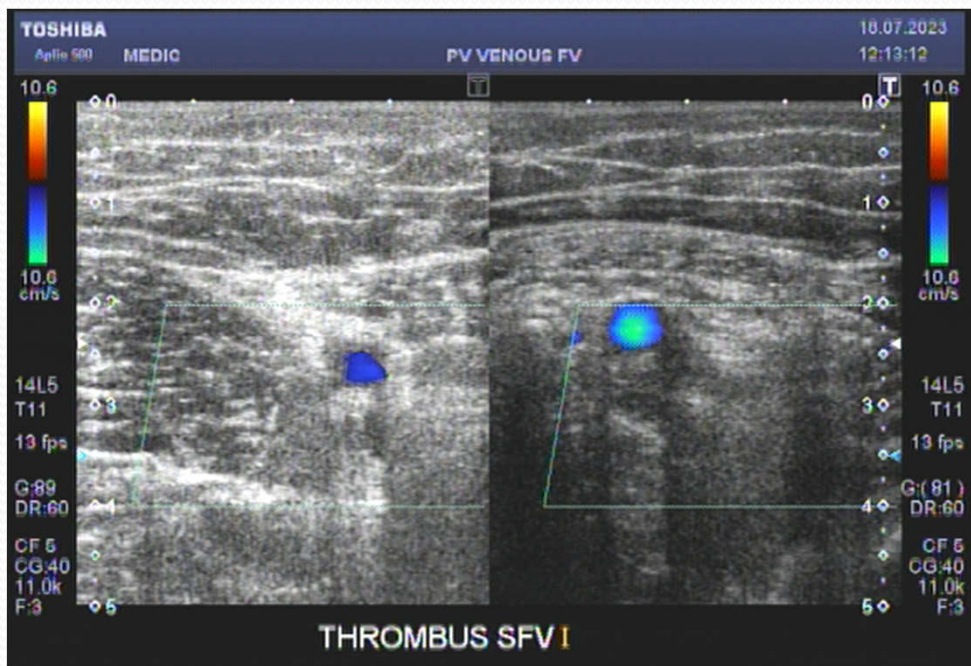
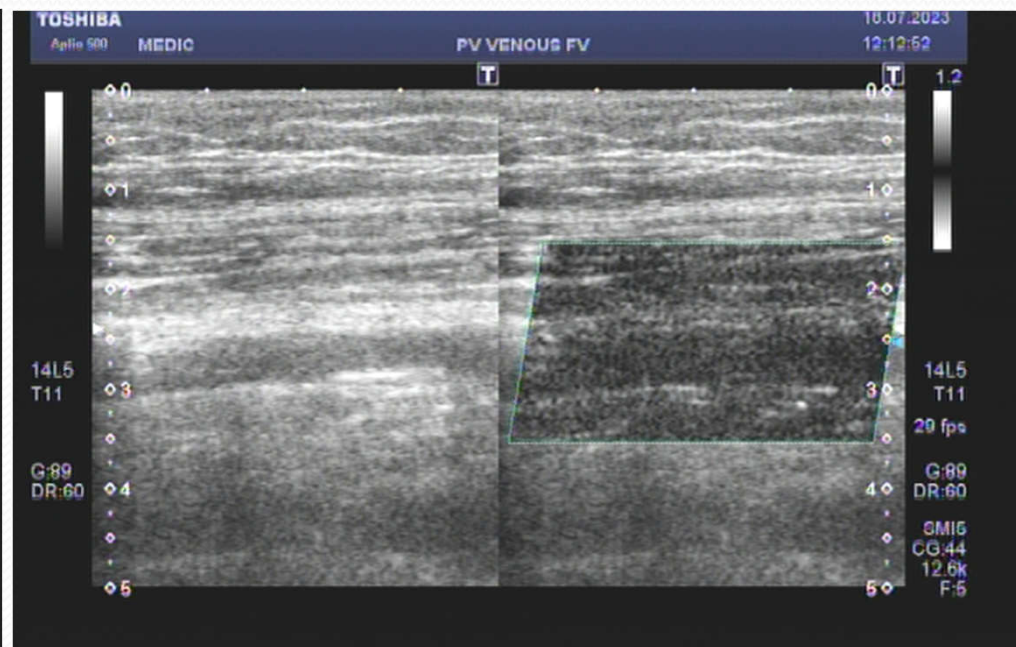
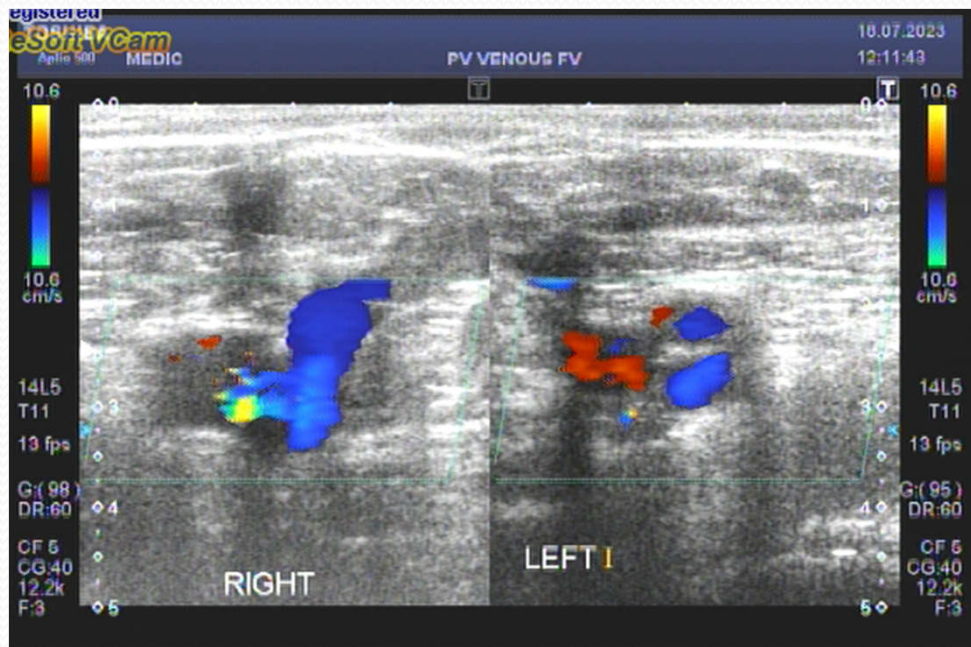


SÂ TIM





SÂ MẠCH MÁU CHI DƯỚI





MEDIC



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39276284 - 028.39272136, Mail: hsohan254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến:
<http://medichh.nhaosoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



Qr code kết quả chẩn đoán của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.



7441993

Khoa: Siêu Âm Gan - Mạch Máu D4 - Phòng Mạch Máu 1
Máy:

KẾT QUẢ SIÊU ÂM MÀU

ID: 7441993 Ngày DK: 18/07/2023 12:12

Họ và tên:

Địa chỉ:

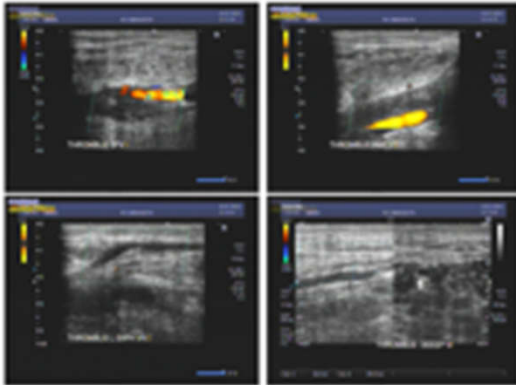
Lâm sàng:

BS chỉ định: NGUYỄN TUYẾT VÂN

BV chỉ định: MEDIC

VÙNG KHẢO SÁT: SIÊU ÂM DOPPLER MẠCH MÁU CHÂN

- Hệ động mạch chân hai bên: thành mạch mềm mại, không hẹp, vận tốc dòng chảy bình thường.
- Hệ tĩnh mạch sâu hai chân: huyết khối bán cấp, cấp, toàn phần: từ 1/2 dưới đùi nông - khoeo - một đoạn chày sau, đoạn tĩnh mạch sâu trong bắp chân $d=3,3 \times 38mm$, lan lên huyết khối tĩnh mạch hiển bẹn. Chân trái -chân phải: không huyết khối

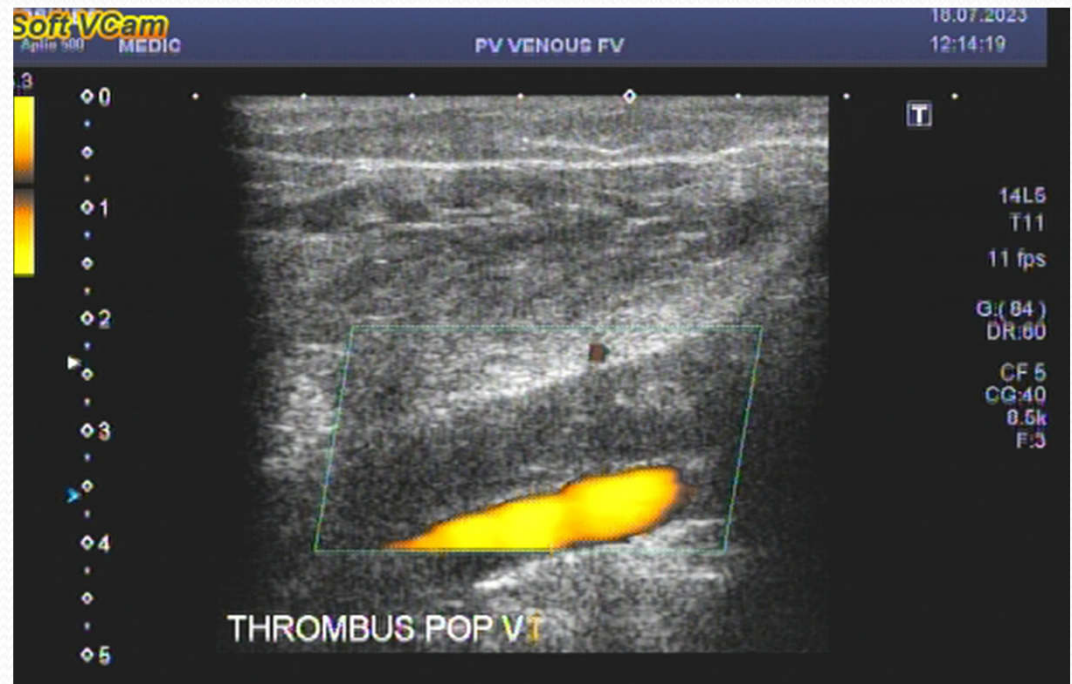
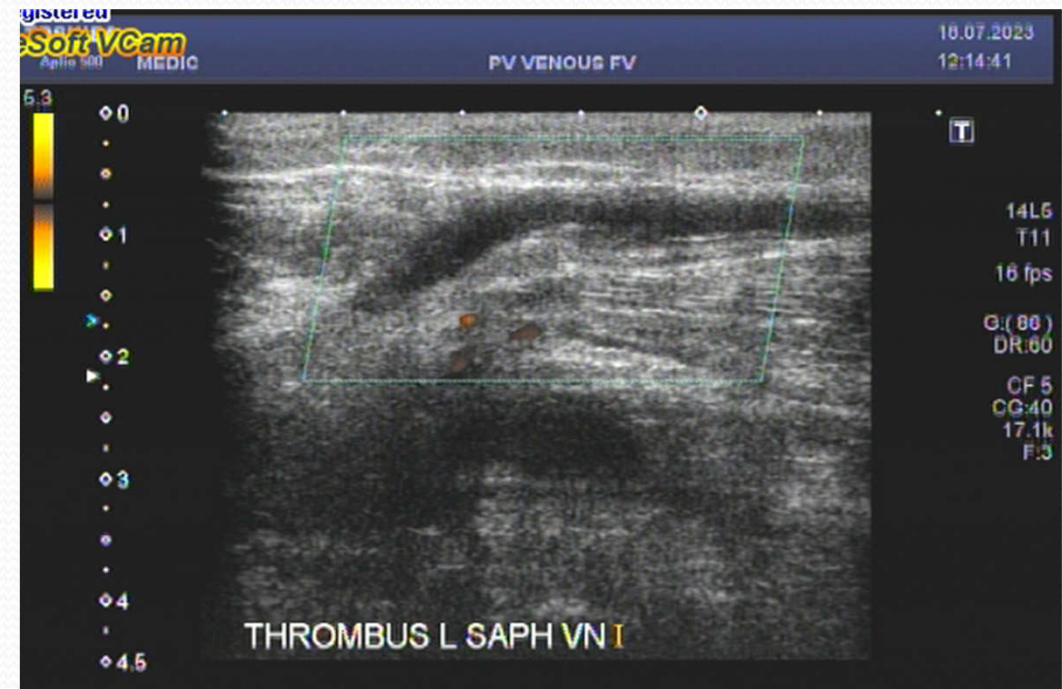


KẾT LUẬN:

Huyết khối bán cấp, cấp, toàn phần: từ 1/2 dưới đùi nông - khoeo - một đoạn chày sau, đoạn tĩnh mạch sâu trong bắp chân, lan lên huyết khối tĩnh mạch hiển bẹn; Chân trái

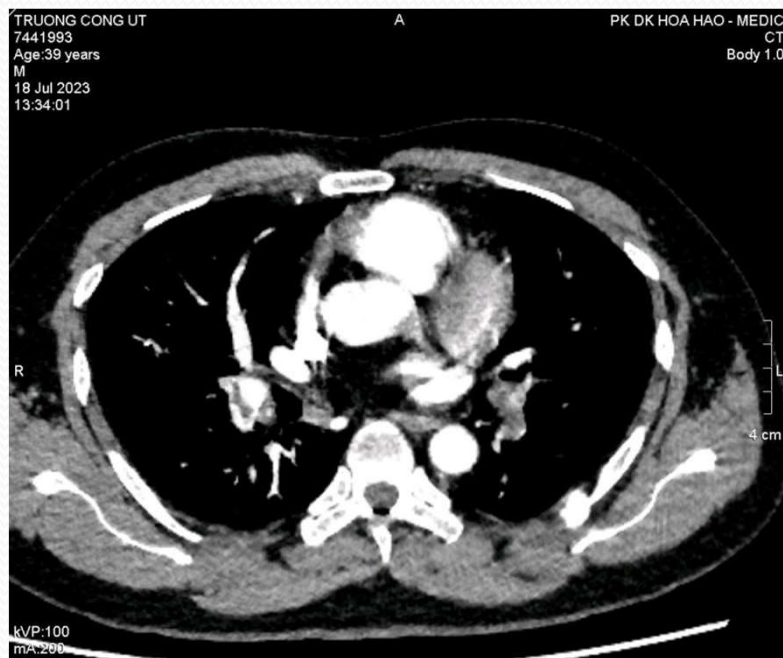
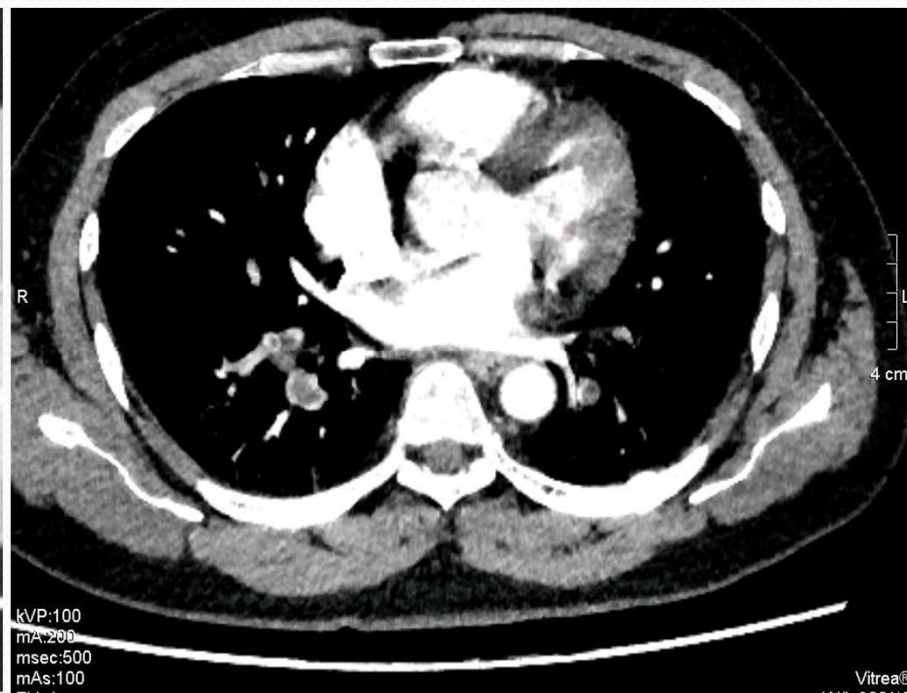
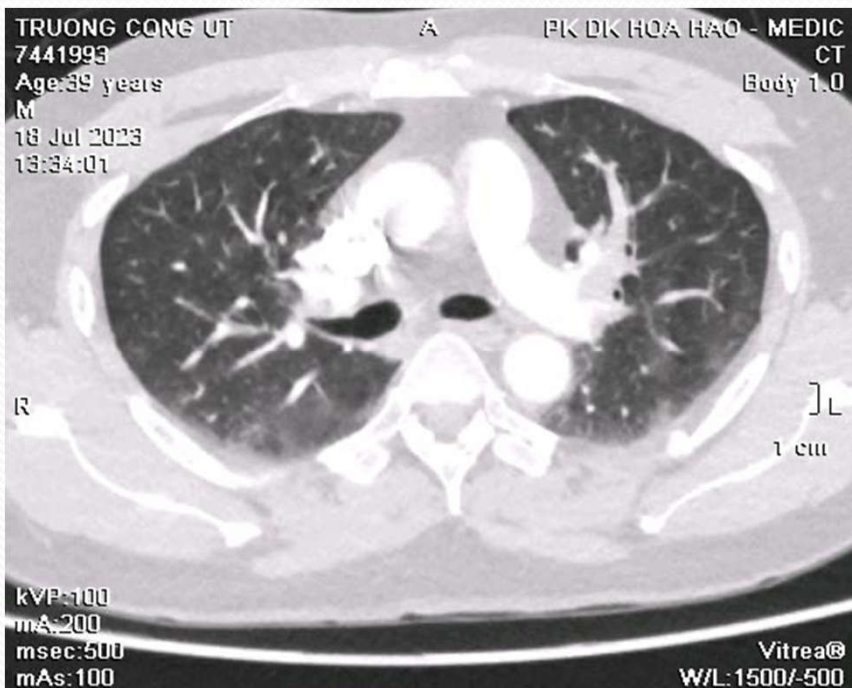
Đề nghị:

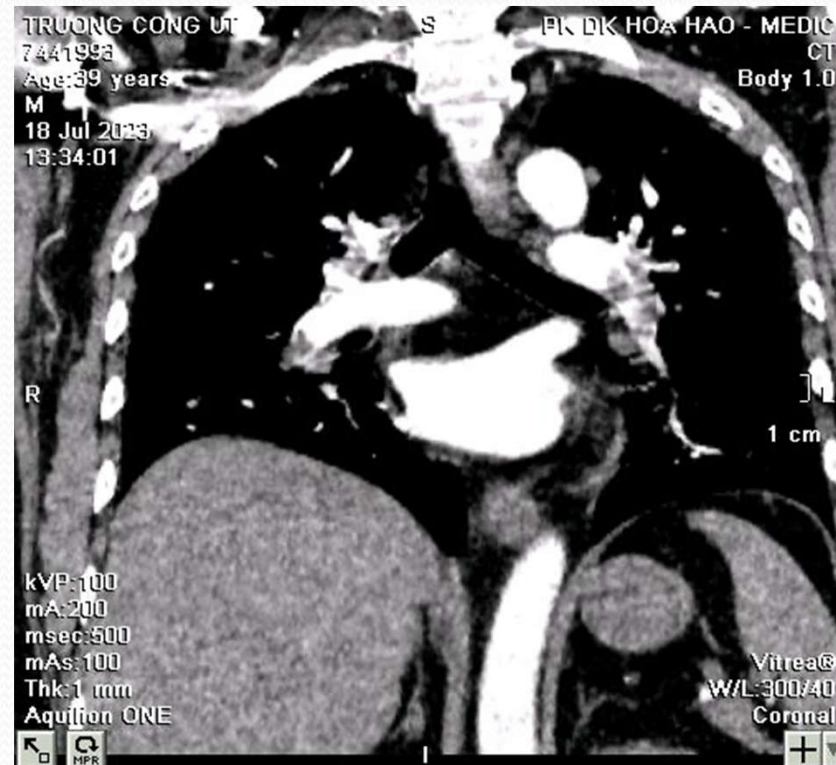
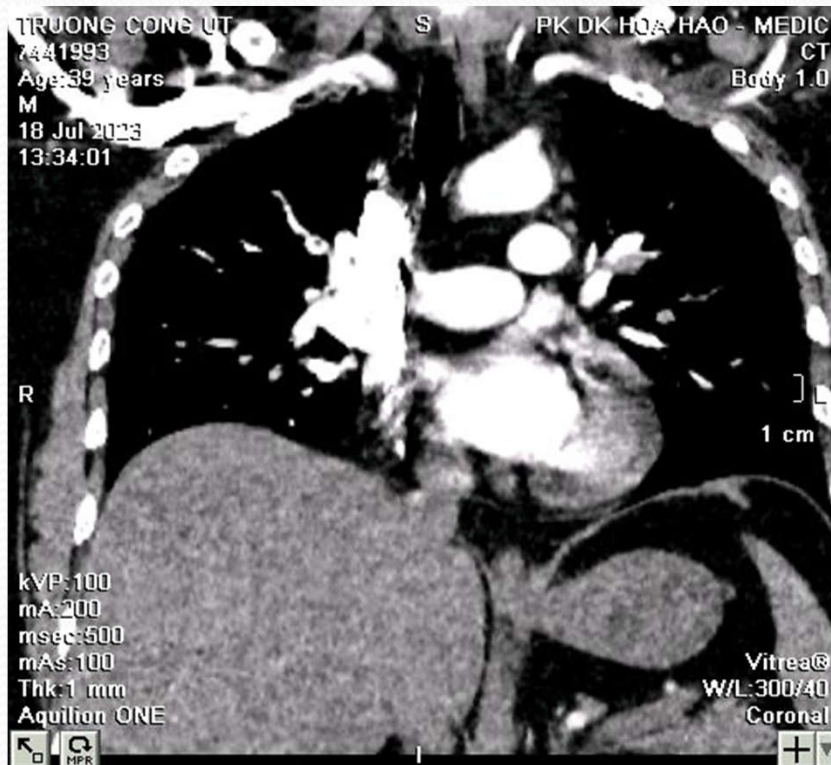
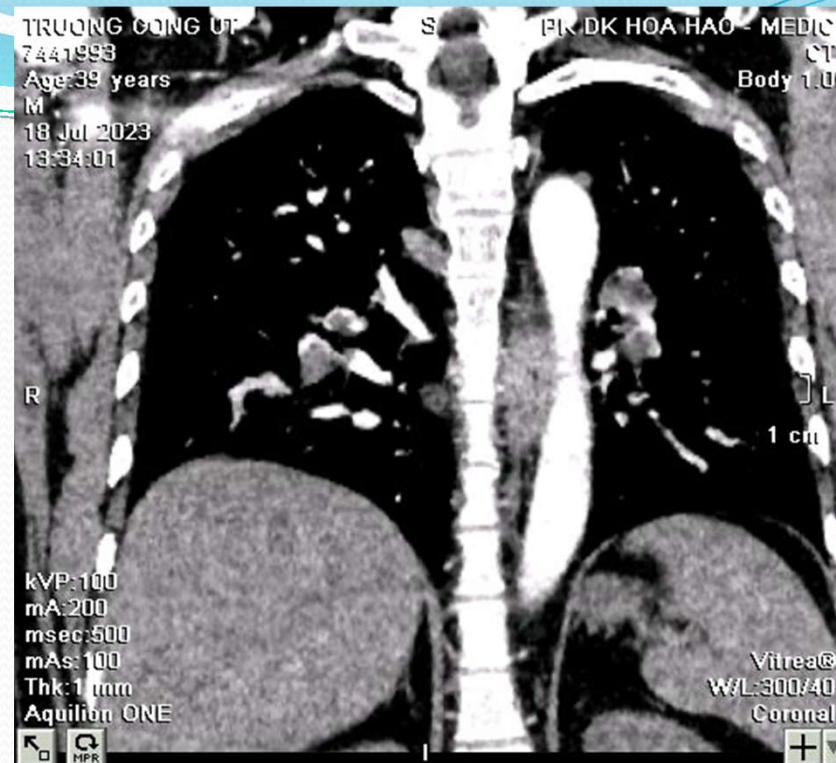
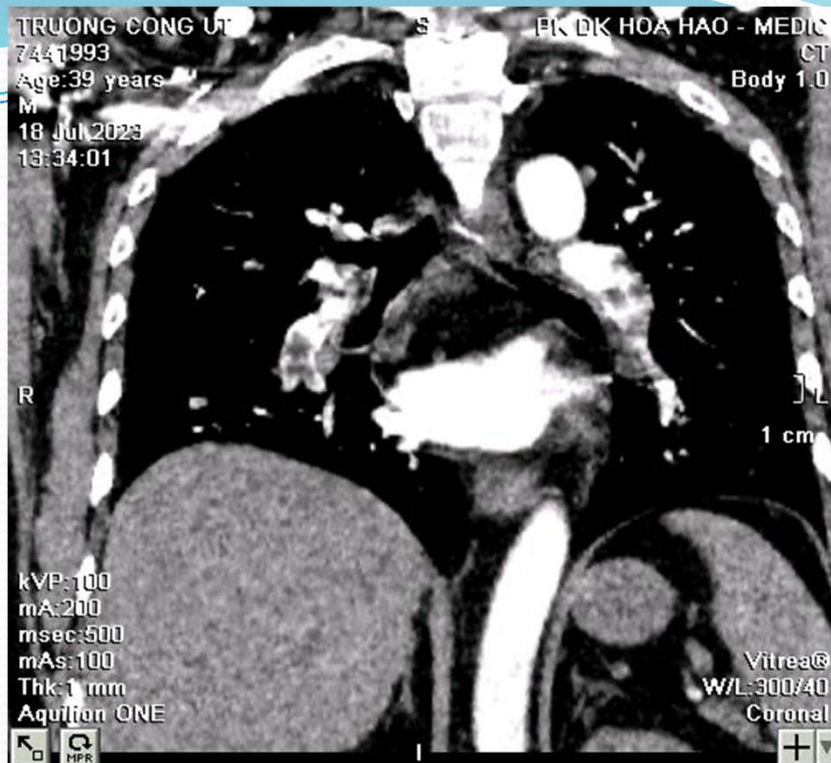
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18/07/2023 12:13
(Bác sĩ đã ký)





MSCT LỒNG NGỰC







CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
234 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272138, Mail: hacham234@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến :
<http://medic.hh.nthoai.vn>
Hoặc app: Medic Hòa Hảo



Qr code kết quả chẩn đoán của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

QRCode kết quả



7441993

MEDIC CT SCAN REPORT

STT	: 210718215	Ngày DK : 18/07/2023 12:42
Bệnh nhân	:	Tuổi : 39 Nam
Địa chỉ	:	
Bác sĩ chỉ định	: BS. NGUYỄN TUYẾT VÂN	
Bệnh viện	: MEDIC	Khoa : PK
LÝ DO KHÁM	:	
Máy	: MSCT 640 _ 2	
Vùng	: CT NGỰC	Tiền chất tương phản
Kết quả	: KẾT THÚC:	
	Các lát hình 1mm qua 2 phổi, không và có tiêm cản quang, khảo sát ở hai cửa sổ: nhũ mô, trung thất.	
	MÔ TẢ:	
	Ghi nhận hình ảnh khuyết thuốc cản quang trong lòng DM phổi từ các nhánh thùy, nặng nhất trong các DM phổi thùy dưới 2 phổi, chiếm khoảng 40 - 50% lòng DM phổi.	
	Khí quản thoáng, không tắc nghẽn. Không tổn thương nhu mô phổi hai bên.	
	Không thấy tràn dịch màng phổi hai bên.	
	Không thấy phì đại hạch trung thất, hạch rốn phổi hai bên.	
	DMC ngực không phình không bóc tách.	
	Vách thực quản mỏng, không giãn.	
	Không thấy tổn thương thành ngực.	
	*** KẾT LUẬN:	
	THUYỀN TẮC DM PHỔI TỪ CÁC NHÁNH DM PHỔI THUY 2 BÊN.	

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18/07/2023 14:08
(Bác sĩ đã ký)



BỆNH ÁN 2

- Bn nữ sn 1990, địa chỉ An Giang
- Đến Medic khám ngày 28/7/2023
- Lý do khám: mệt, khó thở
- Bệnh sử: 3 ngày trước khám , bn mệt, khó thở khi lên lầu.
Đi khám ở địa phương : bấu cổ, uống thuốc không giảm
kèm phù 2 chân -> MEDIC khám
- Tiền sử: uống thuốc ngừa thai 5 tháng



- Khám: HA 96/70 mm Hg, M 115 l/p
- Tỉnh , tx tốt, đi lại mệt , khó thở.
- Phù nhẹ 2 chân
- Tim đều ,nhANH
- Bụng mềm



ECG

ĐIỆN TÂM ĐỒ - ĐIỆN TOÁN TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA MEDIC, 254 HÒA HẢO QUẬN 10 TP HCM

Họ tên : [REDACTED]

Mã BN : 7456704-74

Tuổi : 33

Giới tính : F

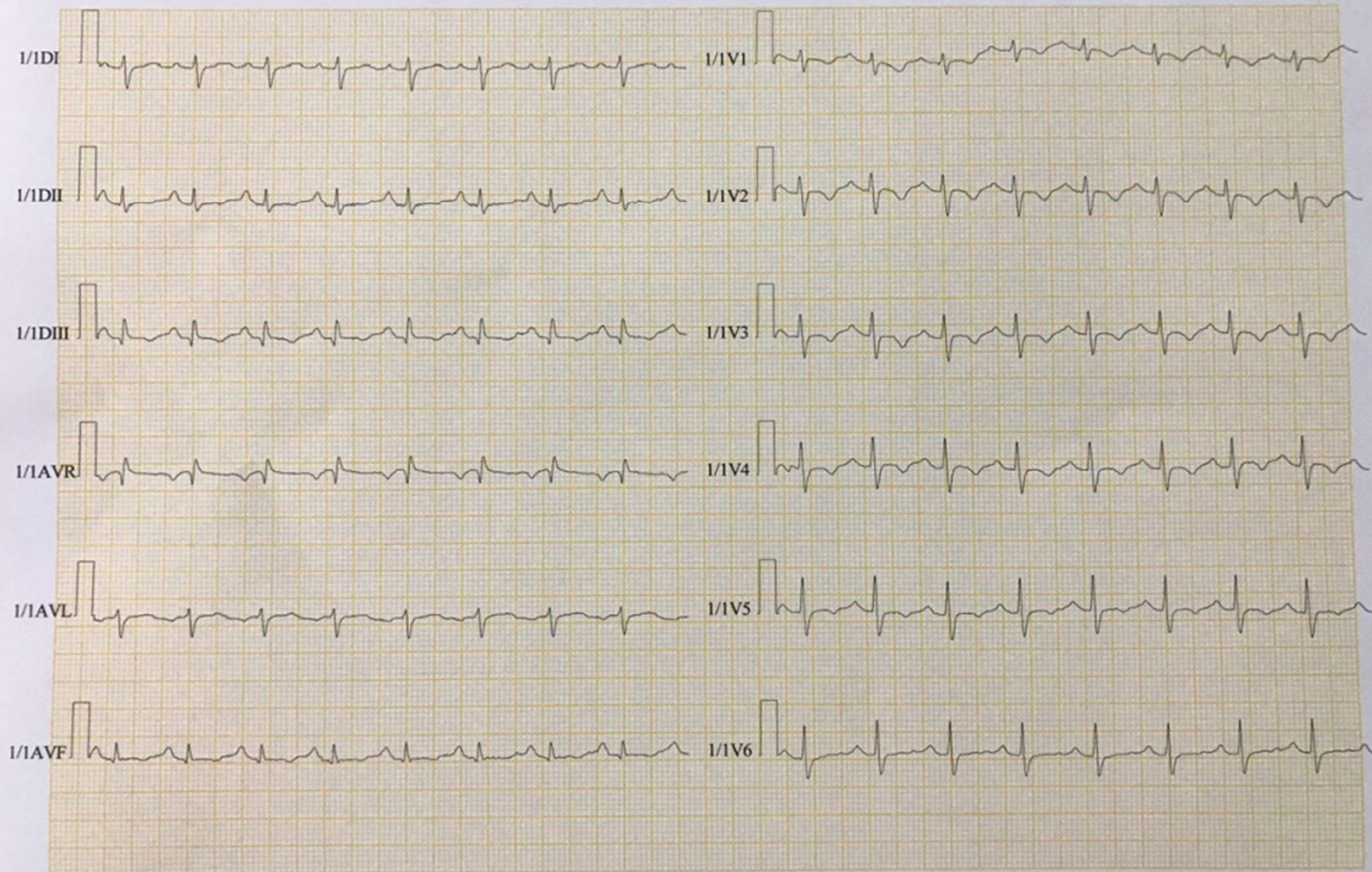
Cao : 155 Nặng : 51 HA : 96/70

Tốc độ : 25mm/s

Ngày : 28/ 7/2023

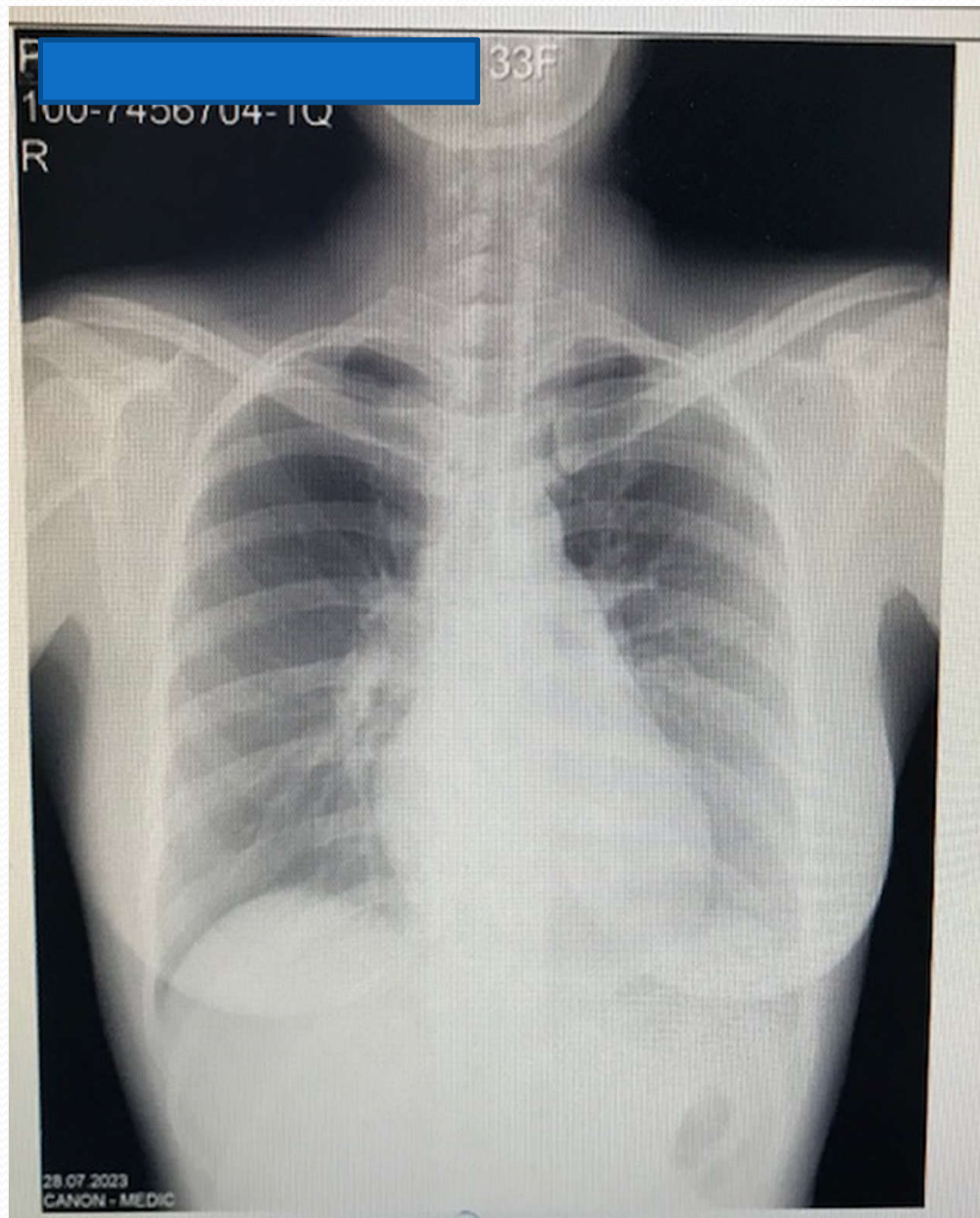
Giờ : 5:28

Chỉ định : ,COSAT XE LĂN



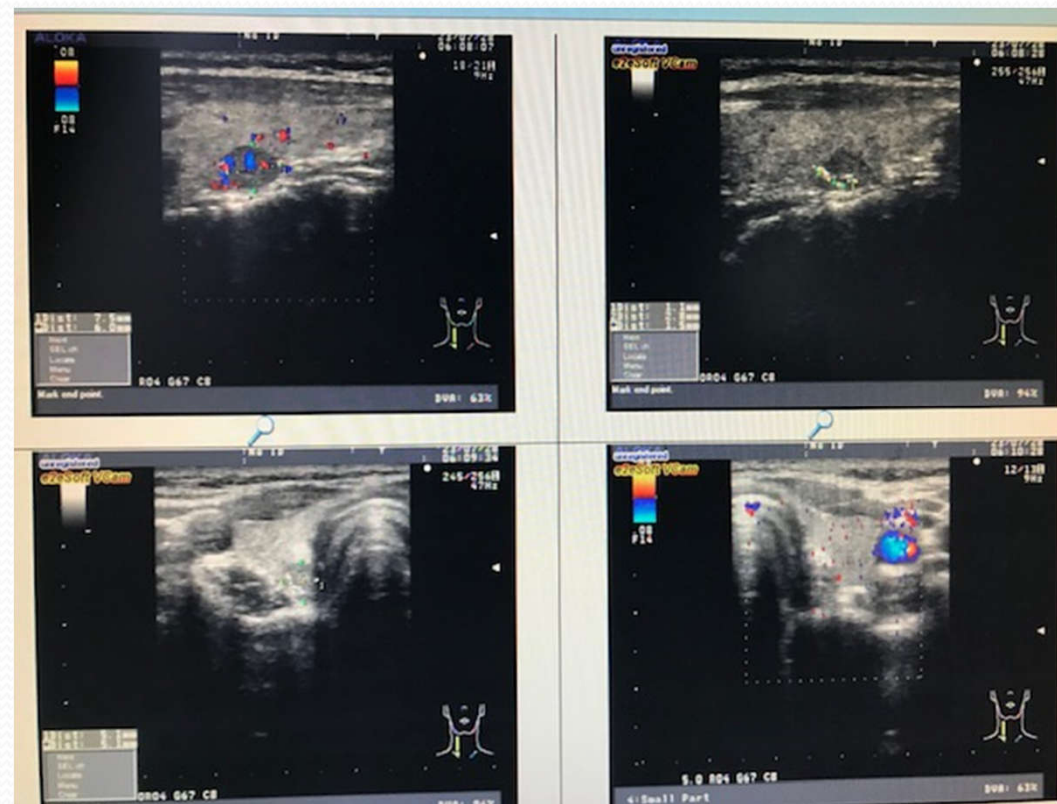
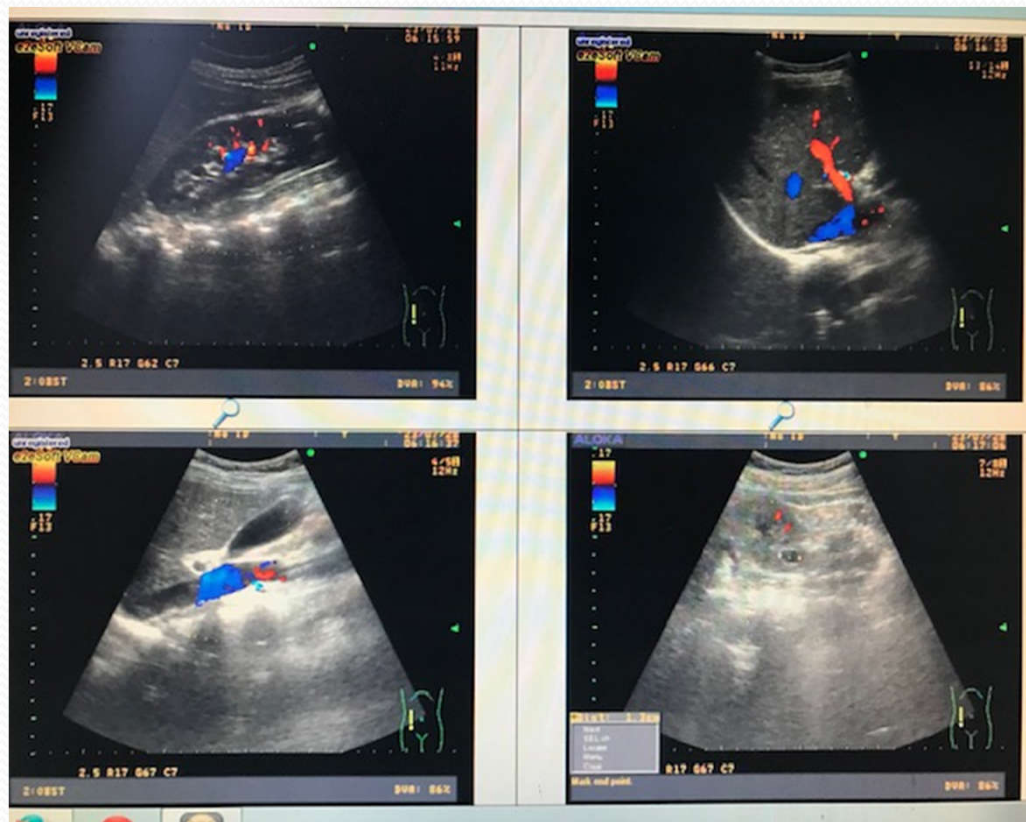


XQ LỒNG NGỰC





SÂ BỤNG, CỔ





CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến :
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



Qr code kết quả chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

QRCode kết quả

Khoa : **Siêu Âm Tuyến Giáp** - Phòng 1
Máy: **ALOKA -ProSound α6**

KẾT QUẢ SIÊU ÂM MÀU



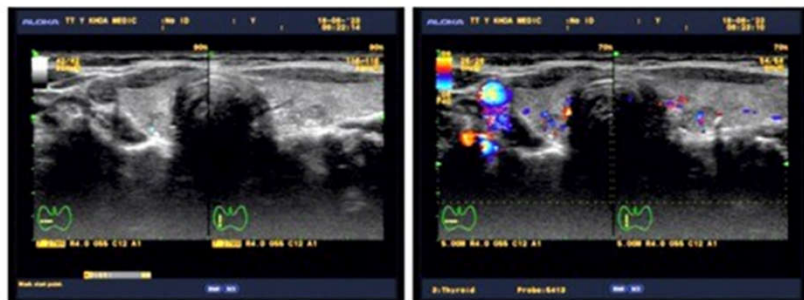
7456704

ID : **7456704** Ngày ĐK: 18/08/2023 08:27
Họ và tên :
Địa chỉ :
Lâm sàng : KT
BS chỉ định : BS NHUNG

BV chỉ định : MD

VÙNG KHẢO SÁT : SIÊU ÂM VÙNG CỔ

- * TUYẾN GIÁP CÓ ĐỘ HỒI ÂM DÀY, MẬT ĐỘ MẠCH MÁU TRONG NHU MÔ GIÁP BÌNH THƯỜNG
- THYROID : Ở 1/3 DƯỚI CÓ MỘT NHÂN KT 5 X 5mm, NHÂN CÓ ĐỘ HỒI ÂM KÉM, GIỚI HẠN KHÔNG RÕ RÀNG, CÓ THỂ CÓ VI VỚI Ở TRONG NHÂN, CÓ ÍT MẠCH MÁU Ở TRONG NHÂN
- THYROID TRÁI : CẤU TRÚC HỒI ÂM ĐỒNG NHẤT
- HẠCH CỔ : Ở VÙNG DƯỚI CÀM CỎ VÀI HẠCH BẠCH HUYẾT DẠNG VIÊM CÒN RỖN HẠCH KT 9mm - 11mm
- ĐỘNG MẠCH CẢNH HAI BÊN BÌNH THƯỜNG
- TUYẾN DƯỚI HẠM, TUYẾN MANG TAI HAI BÊN BÌNH THƯỜNG.



KẾT LUẬN: NHÂN NHỎ THYROID TUYẾN GIÁP ACR TIRADS 4 - HẠCH DƯỚI CÀM DẠNG VIÊM

Đề nghị:

Tp. Hồ Chí Minh ngày 18/08/2023 08:27



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến :
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



Qr code kết quả chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

QRCode kết quả



7456704

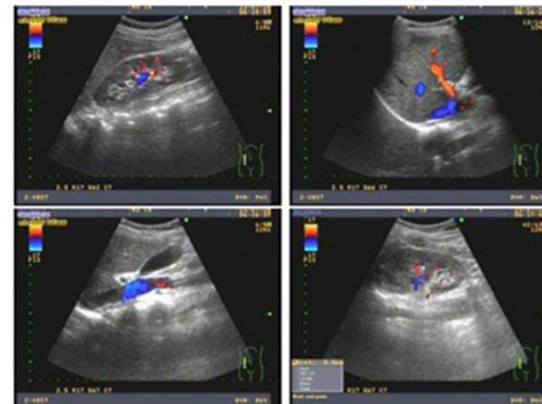
Khoa : **SIÊU ÂM TỔNG QUÁT** - Phòng 4
Máy: **ALOKA -ProSound α5sv**

KẾT QUẢ SIÊU ÂM MÀU

ID : **7456704** Ngày ĐK: 28/07/2023 05:36
Họ và tên :
Địa chỉ :
Lâm sàng : MỆT, LÊN THANG BỘ MỆT, KHO THỜ, HOA MẶT
BS chỉ định : BS. CKI. LÝ VĂN PHẢI BV chỉ định : MEDIC

VÙNG KHẢO SÁT : SIÊU ÂM BỤNG TỔNG QUÁT MÀU

- GAN: Không to, bờ đều, cấu trúc đồng dạng, không sang thương khu trú.
- MẬT: túi mật không sỏi, vách mỏng. Đường mật trong gan không giãn. Ống mật chủ không sỏi, không giãn.
- TỤY: Cấu trúc, kích thước bình thường. LÁCH: không to, đồng dạng.
- THẬN P: không sỏi, không ứ nước. THẬN T: có sỏi#5mm, có nang echo trống d# 13mm, không ứ nước.
- BÀNG QUANG: không sỏi, không giãn, vách mỏng.
- Vùng chậu không ứ.
- Động mạch chủ bụng không phình.
- Ascites (-). Không hạch ổ bụng.
- Không tràn dịch màng phổi.



KẾT LUẬN: SỎI + NANG THẬN TRÁI



XN MÁU 28/7/2023



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 5593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 8254 (Đi) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com / www.medic-lab.com.vn

PID: 7456704 S.T.T.: 1537
Ngày giờ đăng ký: 05:14:48 28/07/2023
Ngày giờ lấy mẫu: 05:20:00 28/07/2023
Ngày giờ nhận mẫu: 05:24:00 28/07/2023

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên: |
Ngày tháng năm sinh: 1990
Số CCCD/Hộ chiếu:
Địa chỉ:
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lâu 1
Loại mẫu: Máu

Phái: Nữ
Quốc tịch:
ĐT: |

BS yêu cầu: BS. CKI. LÝ VĂN PHẢI
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐỒNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)¹	*		
WBC	18.88 H	(4.0 - 10.5)10 ⁹ /L	QTHH019
% Neu	79.8	(40 - 74 %)	
% Lym	13.9	(19 - 48 %)	
% Mono	5.5	(3 - 9 %)	
% Eos	0.7	(0 - 7 %)	
% Baso	0.1	(0 - 1.5 %)	
# Neu	15.05 H	(1.7 - 7.0) 10 ⁹ /L	
# Lym	2.63	(1.0 - 4.0) 10 ⁹ /L	
# Mono	1.04 H	(0.1 - 1.0) 10 ⁹ /L	
# Eos	0.14	(0 - 0.5) 10 ⁹ /L	
# Baso	0.02	(0 - 0.2) 10 ⁹ /L	
RBC	4.25	(3.80 - 5.60)10 ¹² /L	QTHH020
Hb	12.2	(12.0 - 18.0 g/dL)	QTHH025
Hct	37.2	(35 - 52 %)	
MCV	87.5	(80 - 97 fL)	
MCH	28.7	(26 - 32 pg)	
MCHC	32.8	(31 - 36 g/dL)	
RDW	12.4	(11.0 - 15.7%)	
PLT	200	(150 - 400)10 ⁹ /L	QTHH021
MPV	8.5	(6.30 - 12.0 fL)	
II. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
HbA1C (HPLC)¹:	*		QTSH012
HbA1c (IFCC)	32.46	(20 - 47.5 mmol/mol)	
HbA1c (NGSP)	5.12	(4.0 - 6.50 %A1C)	

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

Lấy mẫu tại nhà: 0707 032 052
THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High - L: Low



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 5593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 8254 (Đi) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com / www.medic-lab.com.vn

PID: 7456704 S.T.T.: 1537
Ngày giờ đăng ký: 05:14:48 28/07/2023
Ngày giờ lấy mẫu: 05:20:00 28/07/2023
Ngày giờ nhận mẫu: 05:24:00 28/07/2023

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên:
Ngày tháng năm sinh: 1990
Số CCCD/Hộ chiếu:
Địa chỉ:
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lâu 1
Loại mẫu: Máu

Phái: Nữ
Quốc tịch:
ĐT:

BS yêu cầu: BS. CKI. LÝ VĂN PHẢI
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
Glucose (mmol/L) (FPG)¹	6.06 H	(4.10 - 5.90 mmol/L)	QTSH001
Glucose (mg/dL)	109.1 H	(73.8 - 106 mg/dL)	
IONOGRAMME²:			
Na	136.6	(130 - 145 mmol/L)	QTSH067
K	3.96	(3.40 - 5.1 mmol/L)	
Ca	2.29	(2.1 - 2.80 mmol/L)	
Cl	103.0	(96 - 108 mmol/L)	
GGT ¹	16.32	(M < 55 U/L; F < 36 U/L)	QTSH004
SGOT (AST) ¹	19.01	(< 35 U/L)	QTSH005
SGPT (ALT) ¹	12.41	(< 30 U/L)	QTSH013
Uric Acid/Serum ¹	4.22	(M: 3.4 - 7.0; F: 2.4 - 5.7 mg/dL)	QTSH014
Urea/ Serum ¹	18.25	(15 - 49 mg/dL)	QTSH002
Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinin/Serum ²	0.498 L	(M: 0.6 - 1.3; F: 0.5 - 1.1 mg/dL)	QTSH027
eGFR (CKD-EPI)	127	(≥ 90 mL/min/1.73 m ²)	
LDL Cholesterol ²	3.93	(<2.59; Người: 2.59-4.13 mmol/L)	QTSH093
	.	(Cao: 4.14 - 4.91; Rất cao ≥ 4.92)	
Triglycerides ¹	2.73 H	(<1.70; Người: 1.70-2.25 mmol/L)	QTSH015
	.	(Cao: 2.26 - 5.64; Rất cao ≥ 5.65)	
III. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
NT - ProBNP II ² (Pro BNP)	866.0 H	(≤ 125 pg/mL)	QTMD172
Cortisol/Blood/Morning ² (µg/dL)	49.30 H	(6.02-18.4 µg/dL)	QTMD033
Cortisol (nmol/L)	1360 H	(166.1 - 507.6 nmol/L)	
TSH u.sensitive (3rd G) ¹	2.80	(0.32 - 5 µU/ml)	QTMD009
Free T4 ²	1.10	(0.71 - 1.85 ng/dl)	QTMD036
Troponin-T hs (Roche) ¹	208.0 **	(< 14 ng/L)	QTMD016.3

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

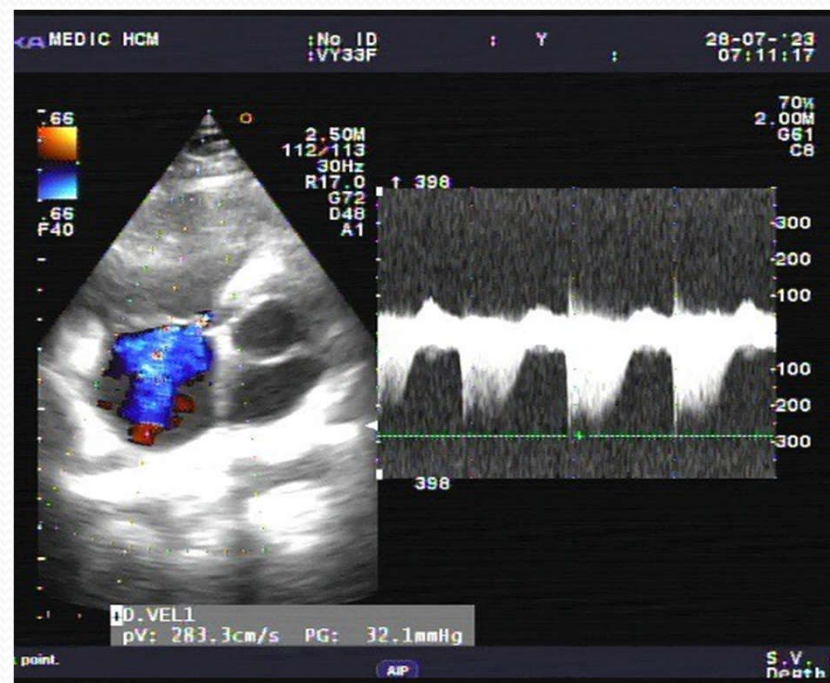
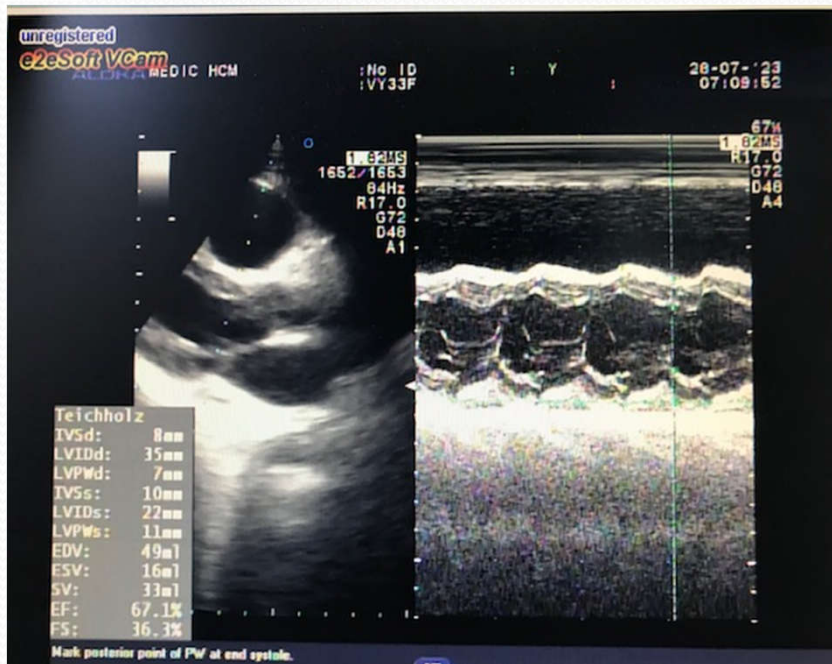
Lấy mẫu tại nhà: 0707 032 052
THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

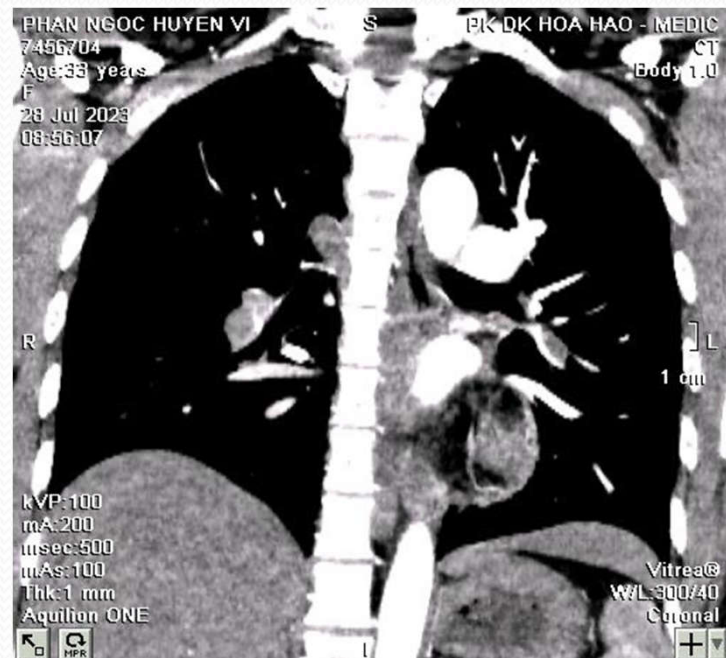
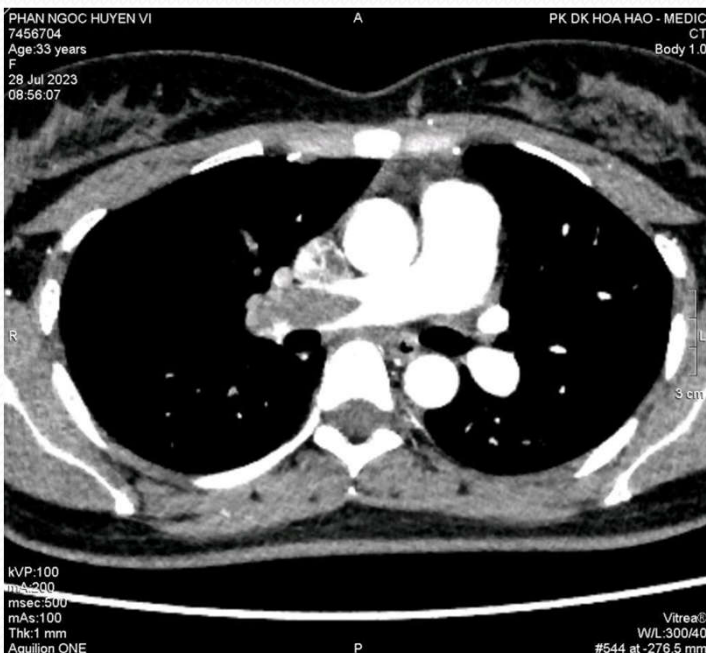
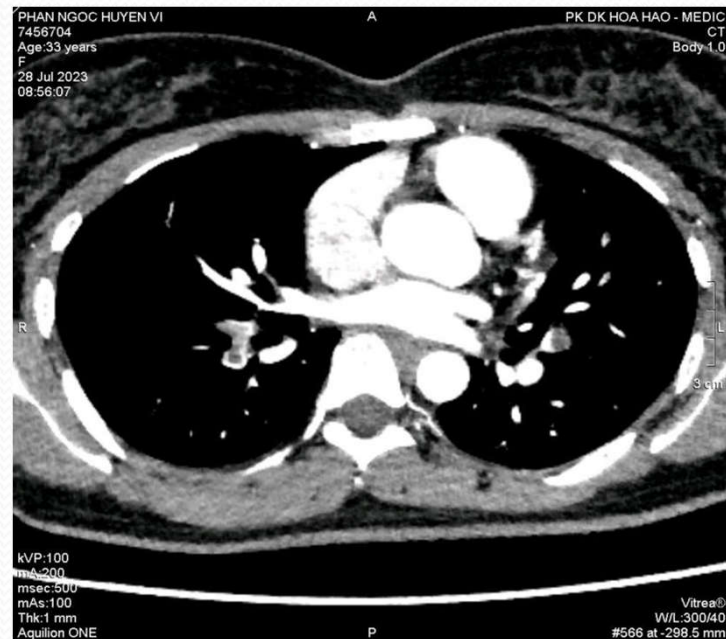
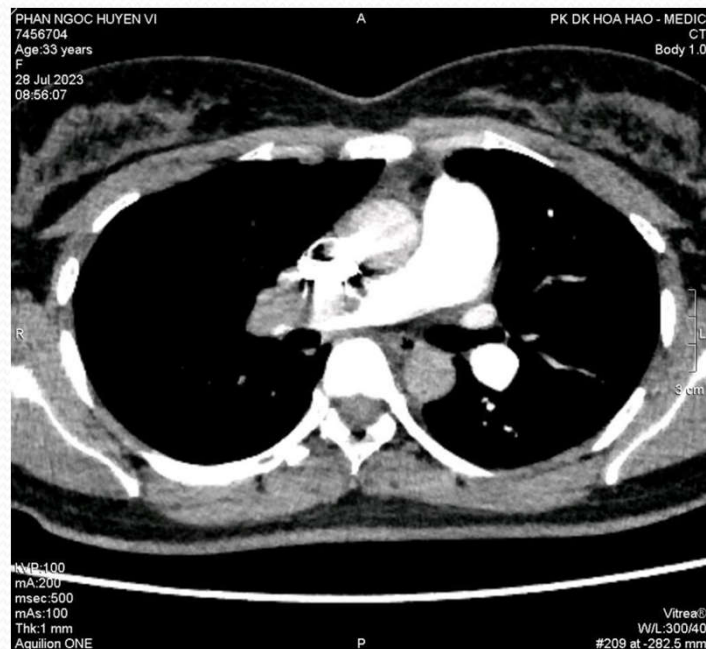
H: High - L: Low



SÂTIM



MSCT LỒNG NGỰC





MSCT LỒNG NGỰC



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÂM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến :
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



Qr code kết quả chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

QRCode kết quả



7456704

MEDIC CT SCAN REPORT

STT : 230728103 Ngày DK : 28/07/2023 08:39

Bệnh nhân :

Địa chỉ :

Bác sĩ chỉ định : BS LE THANH TUNG

Bệnh viện : MEDIC

Khoa : PK

LÝ DO KHÂM :

Máy : MSCT 640 _ 1

Vùng : CT NGỰC

Tiêm chất tương phản

Kết quả : KỸ THUẬT:

Các lát hình 1mm qua 2 phổi, không và có tiêm cản quang, khảo sát ở hai cửa sổ: nhu mô, trung thất.

MÔ TẢ:

Hình ảnh khuyết thuốc cản quang quanh nhánh ĐM phổi phải, các nhánh ĐM thùy bên phải và nhánh ĐM phổi thùy dưới trái, chiếm khoảng 30 - 80% lòng ĐM.

Khí quản thoáng, không tắc nghẽn. Không tổn thương nhu mô phổi hai bên.

Không thấy tràn dịch màng phổi hai bên.

Không thấy phì đại hạch trung thất, hạch rốn phổi hai bên.

ĐMC ngực không phình, không bóc tách.

Vách thực quản mỏng, không giãn.

Không thấy tổn thương thành ngực.

*** KẾT LUẬN:

THUYỀN TẮC ĐM PHỔI BÊN PHẢI VÀ NHÁNH ĐM PHỔI THỤY DƯỚI TRÁI.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28/07/2023 09:31
(Bác sĩ đã ký)

XN MÁU 18/8/2023

   CÔNG TY TNHH Y TẾ HOA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (824) 3834 9993 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (824) 3834 9993 - Fax: (824) 3834 9993
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com / www.medic-lab.com.vn

PID: 7456704 S.T.T.: 3226
Ngày giờ đăng ký: 08:09:36 18/08/2023
Ngày giờ lấy mẫu: 08:22:00 18/08/2023
Ngày giờ nhận mẫu: 08:42:00 18/08/2023
PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên: _____
Ngày tháng năm sinh: 1990
Số CCCD/Hộ chiếu: _____
Địa chỉ: _____
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lâu 4
Loại mẫu: Máu

Phái: Nữ
Quốc tịch: _____
ĐT: _____

BS yêu cầu: BS. CKI. LÊ NGỌC HỒNG NHUNG
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)¹			
WBC	8.25	(4.0 - 10.5) 10 ⁹ /L	QTHH019
% Neu	54.9	(40 - 74 %)	
% Lym	33.8	(19 - 48 %)	
% Mono	7.6	(3 - 9 %)	
% Eos	3.1	(0 - 7 %)	
% Baso	0.2	(0 - 1.5 %)	
# Neu	4.54	(1.7 - 7.0) 10 ⁹ /L	
# Lym	2.78	(1.0 - 4.0) 10 ⁹ /L	
# Mono	0.63	(0.1 - 1.0) 10 ⁹ /L	
# Eos	0.25	(0 - 0.5) 10 ⁹ /L	
# Baso	0.02	(0 - 0.2) 10 ⁹ /L	
RBC	4.70	(3.80 - 5.60) 10 ¹² /L	QTHH020
Hb	13.4	(12.0 - 18.0 g/dL)	QTHH025
Hct	40.6	(35 - 52 %)	
MCV	86.2	(80 - 97 fL)	
MCH	28.5	(26 - 32 pg)	
MCHC	33.1	(31 - 36 g/dL)	
RDW	13.0	(11.0 - 15.7%)	
PLT	279	(150 - 400) 10 ⁹ /L	QTHH021
MPV	7.3	(6.30 - 12.0 fL)	
D.Dimer ²	470	(< 500 ng/mL)	QTHH026
II. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
GGT ¹	27.60	(M < 55 U/L; F < 36 U/L)	QTSH004
SGOT (AST) ¹	15.85	(< 35 U/L)	QTSH005

Số trang: 1/2

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân.
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

   CÔNG TY TNHH Y TẾ HOA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (824) 3834 9993 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (824) 3834 9993 - Fax: (824) 3834 9993
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com / www.medic-lab.com.vn

PID: 7456704 S.T.T.: 3226
Ngày giờ đăng ký: 08:09:36 18/08/2023
Ngày giờ lấy mẫu: 08:22:00 18/08/2023
Ngày giờ nhận mẫu: 08:42:00 18/08/2023
PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên: _____
Ngày tháng năm sinh: 1990
Số CCCD/Hộ chiếu: _____
Địa chỉ: _____
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lâu 4
Loại mẫu: Máu

Phái: Nữ
Quốc tịch: _____
ĐT: _____

BS yêu cầu: BS. CKI. LÊ NGỌC HỒNG NHUNG
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
SGPT (ALT)¹			
SGPT (ALT) ¹	13.68	(< 30 U/L)	QTSH013
III. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
NT - ProBNP II ² (Pro BNP)	12.60	(pg/mL)	QTM0172
Diễn giải:	-	QĐ 1857 - BYT ngày 05/07/2022	
- Suy tim cấp: ngưỡng loại trừ	tất cả độ tuổi	(< 300 pg/mL)	
Ngưỡng chẩn đoán	< 55 tuổi	(> 450 pg/mL)	
	55 - 75 tuổi	(> 900 pg/mL)	
	> 75 tuổi	(> 1800 pg/mL)	
- Suy tim mạn: ngưỡng loại trừ	tất cả độ tuổi	(< 125 pg/mL)	
Cortisol/Blood/Morning ² (µg/dL)	17.10	(6.02 - 18.4 µg/dL)	QTM0033
Cortisol (nmol/L)	471.7	(166.1 - 507.6 nmol/L)	
Troponin-I hs (Abbott) ¹	1.00	(M < 34.2 ng/L, F < 15.6 ng/L)	QTM0011.1

Thời gian duyệt: 09:16:24 18/08/2023
Người duyệt: BS. Từ Thị Huệ Trang

In lần 1: 09:18:15 18/08/2023
Trưởng khoa xét nghiệm


ThS. Bs. Nguyễn Bảo Toàn

Số trang: 2/2

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân.
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.



BỆNH ÁN 3

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến :
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao

QR code kết quả chữa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

QRCode kết quả

PHIẾU KHÁM BỆNH
KHOA CỘT SỐNG - PHÒNG: 7

Họ tên: [Redacted] Năm sinh: 1981 - Nữ
Địa chỉ: [Redacted] Số thẻ BHYT: [Redacted]
Nghề nghiệp: CÔNG NHÂN.

HA - Mạch: 120/85 - 90 (07:02); Nhiệt độ: 37 °C; Chiều cao: 153 cm; Cân nặng: 60 kg;
Lý do khám: đau thắt lưng - đau sưng chân
Lâm sàng: đau thắt lưng - đau sưng chân / té ghé 02 tuần / tiêu tiểu bình thường
Chẩn đoán sơ bộ: đau thắt lưng - đau sưng chân

CHỈ ĐỊNH:

1. SIÊU ÂM (2): SA Bụng Tổng Quát Máu; SA Doppler Mạch Máu Chân
2. XQUANG (2): XQ Cột Sống Thắt Lưng Cúi/Ngửa [In Giấy]; XQ Cột Sống Thắt Lưng T/N [In Giấy]
3. KHÁM BỆNH (1): Khám CK Cột sống

CD BỎ SUNG: Dùng ứng dụng mobile banking quét QRCode để thanh toán: [QR Code]

Ngày 01 tháng 08 năm 2023 - 07:08
Bác sĩ [Signature]



- Tiền sử có uống thuốc ngừa thai 6 tháng
- Khám bn tỉnh, tx tốt, chỉ đau nhức chân trái, không có khó thở
- Chân trái sưng to, nóng



SÂ MẠCH MÁU CHI DƯỚI

CÔNG TY TNHH Y HỌC HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao

Qr code kết quả chữa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

Khoa: Siêu Âm Gan - Mạch Máu D4 - Phòng Mạch Máu 2
Máy: SuperSonic No3

KẾT QUẢ SIÊU ÂM MÀU

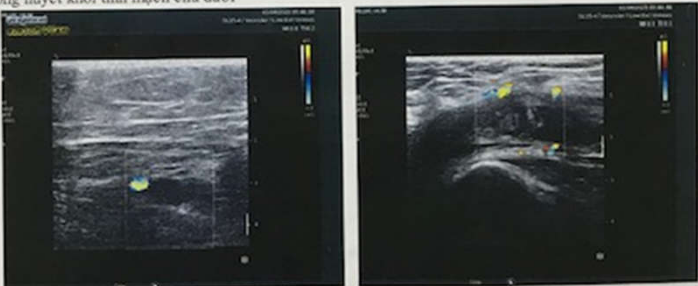
ID: 5133861 Ngày ĐK: 01/08/2023 07:29
Họ và tên: [Redacted]
Địa chỉ: [Redacted]
Lâm sàng: ĐAU THẤT LUNG - ĐAU SÚNG CHÂN
Bác sĩ chỉ định: BS. CKI. NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC BV chỉ định: MEDIC

VÙNG KHẢO SÁT: SIÊU ÂM DOPPLER MẠCH MÁU CHÂN

1. Hệ động mạch có dòng chảy từ động mạch chậu, xuống động mạch đùi, động mạch khoeo, động mạch chày sau và động mạch mu chân hai bên: thành mạch mềm mại, không hẹp, vận tốc dòng chảy bình thường.

2. CHÂN PHẢI: Hệ tĩnh mạch nông - sâu từ tĩnh mạch chậu xuống tĩnh mạch đùi, tĩnh mạch khoeo, tĩnh mạch chày trước, tĩnh mạch chày sau hai bên không giãn, không có dòng trào ngược qua van, để xẹp hoàn toàn, không huyết khối.

CHÂN TRÁI: Huyết khối tĩnh mạch chậu, tĩnh mạch đùi và tĩnh mạch khoeo trái, flow (-) Không huyết khối tĩnh mạch chủ dưới



KẾT LUẬN: CHÂN TRÁI: Huyết khối tĩnh mạch chậu, tĩnh mạch đùi và tĩnh mạch khoeo trái, flow (-)

Đề nghị: Khám tìm mạch

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01/08/2023 09:44
BS. CKI. NGUYỄN NGHIỆP VĂN

CÔNG TY TNHH Y HỌC HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao

Qr code kết quả chữa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

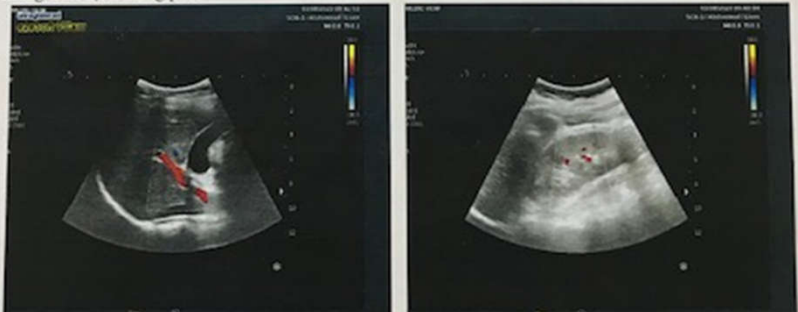
Khoa: Siêu Âm Gan - Mạch Máu D4 - Phòng Mạch Máu 2
Máy: SuperSonic No3

KẾT QUẢ SIÊU ÂM MÀU

ID: 5133861 Ngày ĐK: 01/08/2023 07:29
Họ và tên: [Redacted]
Địa chỉ: [Redacted]
Lâm sàng: ĐAU THẤT LUNG - ĐAU SÚNG CHÂN
Bác sĩ chỉ định: BS. CKI. NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC BV chỉ định: MEDIC

VÙNG KHẢO SÁT: SIÊU ÂM BỤNG TỔNG QUÁT MÀU

- GAN: Không to, bờ đều, cấu trúc GAN THẨM MỖ, đồng dạng, không sang thương khu trú.
- MẬT: túi mật không sỏi, vách mỏng. Đường mật trong gan không giãn. Ống mật chủ không sỏi, không giãn.
- TỤY: Cấu trúc, kích thước bình thường. LÁCH: không to, đồng dạng.
- THẬN P: không sỏi, không ứ nước. THẬN T: không sỏi, không ứ nước.
- BÀNG QUANG: không sỏi, không bướu, vách mỏng.
- TC không ứ dịch- BT không u.
- Động mạch chủ bụng không phình.
- Ascites (-). Không hạch ổ bụng.
- Không tràn dịch màng phổi.



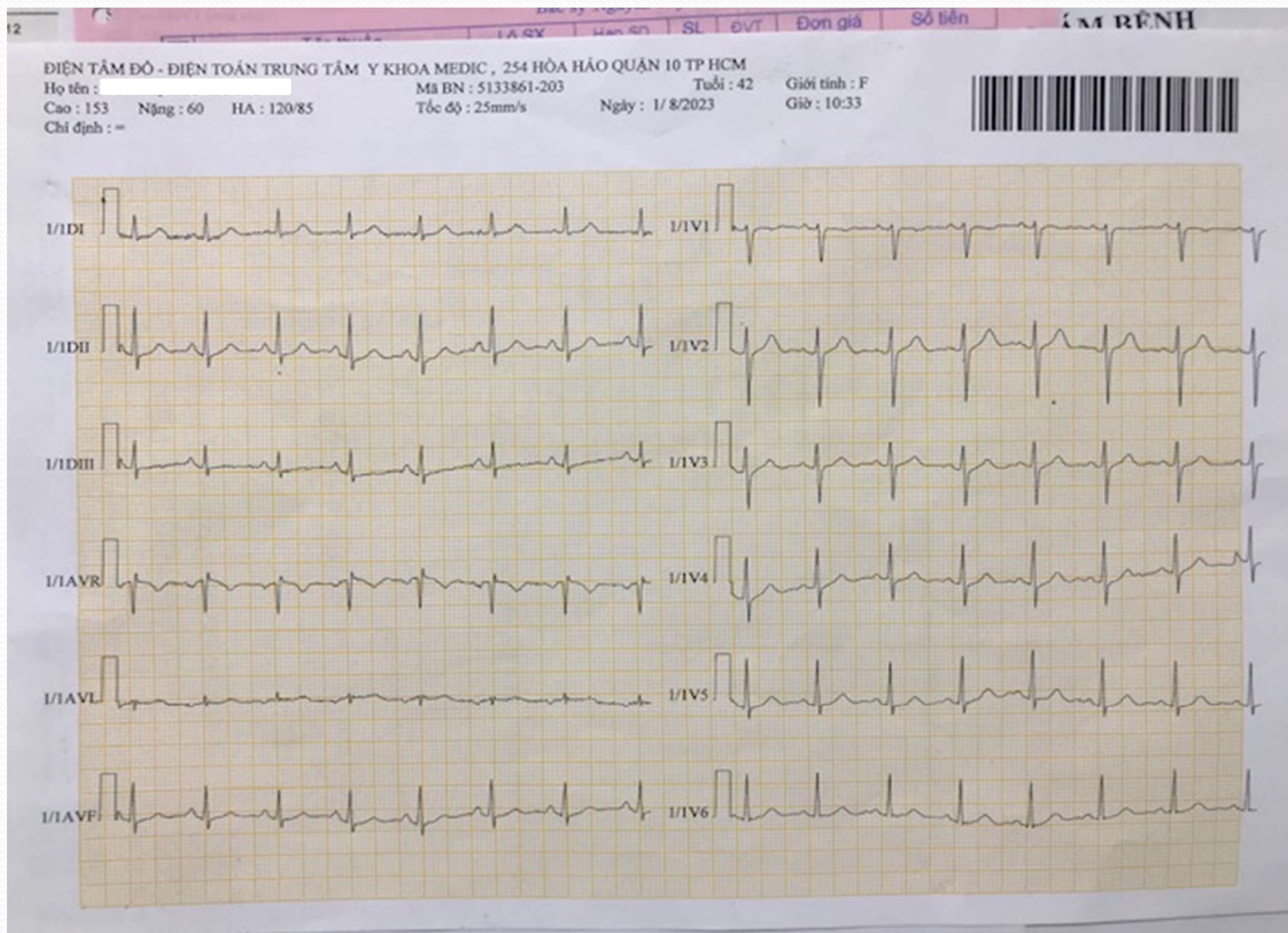
KẾT LUẬN: GAN THẨM MỖ.

Đề nghị:

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01/08/2023 09:45



ECG





SÂ TIM- XQ LỒNG NGỰC

CÔNG TY TNHH Y TẾ HOA HẢO - PHÒNG KHÁM DA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến
<http://medichh.atbsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao

QR code kết quả

QR code kết quả bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

ORCode kết quả

KẾT QUẢ SIÊU ÂM TIM MÀU
Máy: ALOKA -ProSound α6

ID: 5133861 Ngày ĐK: 01/08/2023 10:12

Họ và tên: [Redacted]

Địa chỉ: [Redacted]

Lâm sàng: 3 NGÀY SUNG TO VÀ ĐAU NHỨC CHÂN TRÁI HIỆN TẠI CHƯA KHỎ THỞ, KHÔNG ĐAU NGỰC

VÙNG KHẢO SÁT: SIÊU ÂM TIM MÀU

1- Các buồng tim trong giới hạn bình thường LVDd= 40mm
Không rối loạn vận động khu trú. Chức năng tâm thu thất trái tốt EF= 65%(Teichholz)
Chức năng tâm thu thất phải bình thường TAPSE= 22mm

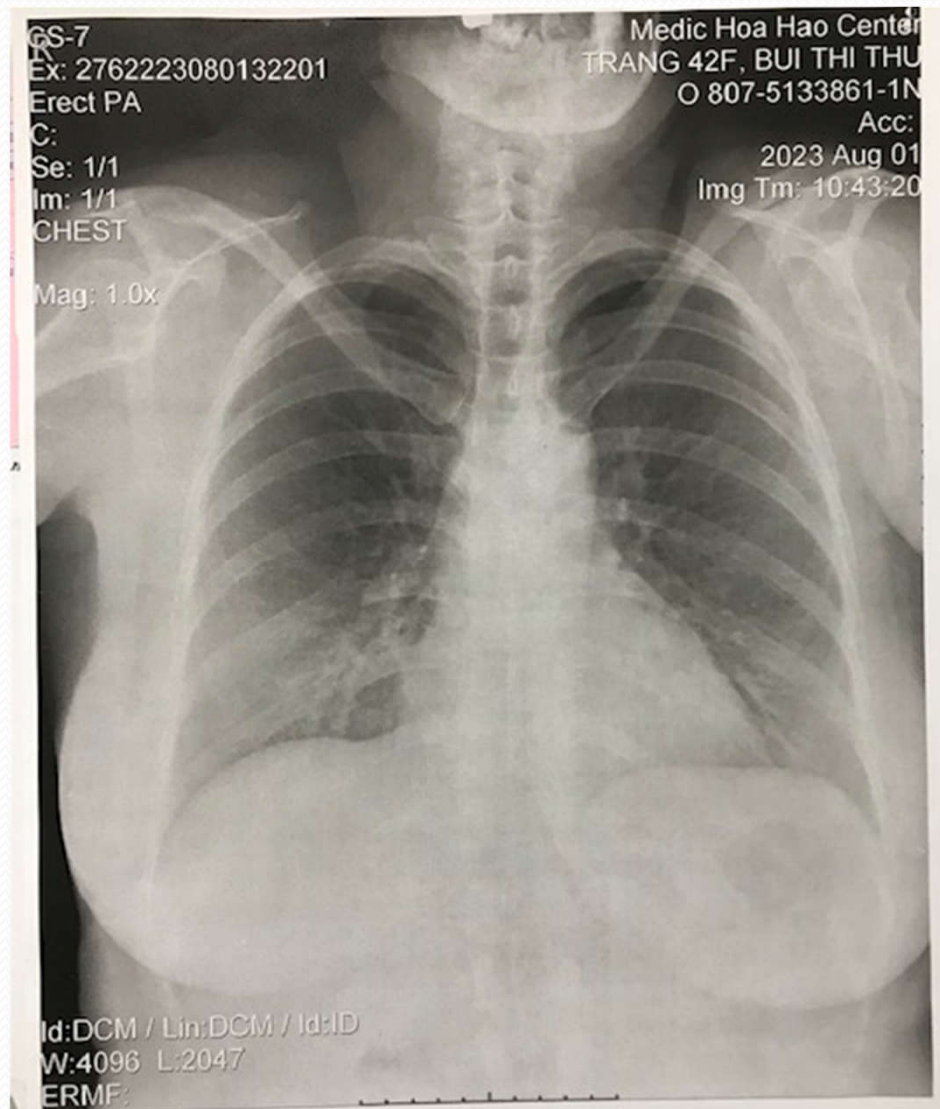
2- Van hai lá dày bờ 1/4. Van ĐMC dày bờ 1/4
Không tăng áp lực ĐMP (PAPs=28mmHg)
Động mạch chủ ngực kích thước bình thường

3- Không tràn dịch màng ngoài tim. Nhịp tim nhanh 112 lần/phút.

KẾT LUẬN: GHI NHẬN NHỊP TIM NHANH
HỚ VAN 2 LÁ 1/4, HỚ VAN ĐMC 1/4
THẤT TRÁI CƠ BÓP TỐT

Dề nghị:

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01/08/2023 10:15





XN MÁU



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com / www.medic-lab.com.vn



PID: 5133861 S.T.T.: 3699
Ngày giờ đăng ký: 10:18:03 01/08/2023
Ngày giờ lấy mẫu: 10:22:00 01/08/2023
Ngày giờ nhận mẫu: 10:29:00 01/08/2023

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên:
Ngày tháng năm sinh: 1981
Số CCCD/Hộ chiếu:
Địa chỉ:
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lâu 2
Loại mẫu: Máu

Phái: Nữ
Quốc tịch:
ĐT:

BS yêu cầu: BS. CKI. NGUYỄN TUYẾT VÂN
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU) ¹			

WBC	14.76 H	(4.0 - 10.5)10 ⁹ /L	QTHH019
% Neu	64.9	(40 - 74 %)	
% Lym	26.1	(19 - 48 %)	
% Mono	7.2	(3 - 9 %)	
% Eos	1.5	(0 - 7 %)	
% Baso	0.3	(0 - 1.5 %)	
# Neu	9.57 H	(1.7 - 7.0) 10 ⁹ /L	
# Lym	3.85	(1.0 - 4.0) 10 ⁹ /L	
# Mono	1.07 H	(0.1 - 1.0) 10 ⁹ /L	
# Eos	0.22	(0 - 0.5) 10 ⁹ /L	
# Baso	0.05	(0 - 0.2) 10 ⁹ /L	
RBC	4.39	(3.80 - 5.60)10 ¹² /L	QTHH020
Hb	13.1	(12.0 - 18.0 g/dL)	QTHH025
Hct	39.6	(35 - 52 %)	
MCV	90.2	(80 - 97 fL)	
MCH	29.8	(26 - 32 pg)	
MCHC	33.1	(31 - 36 g/dL)	
RDW	14.5	(11.0 - 15.7%)	
PLT	223	(150 - 400)10 ⁹ /L	QTHH021
MPV	9.5	(6.30 - 12.0 fL)	
D.Dimer ²	7364 H	(< 500 ng/mL)	QTHH026

II. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
Glucose (mmol/L) (FPG) ¹	5.54	(4.10 - 5.90 mmol/L)	QTSH001
Glucose (mg/dL)	99.72	(73.8 - 106 mg/dL)	

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác..

Số trang: 1/2



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com / www.medic-lab.com.vn



PID: 5133861 S.T.T.: 3699
Ngày giờ đăng ký: 10:18:03 01/08/2023
Ngày giờ lấy mẫu: 10:22:00 01/08/2023
Ngày giờ nhận mẫu: 10:29:00 01/08/2023

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên:
Ngày tháng năm sinh: 1981
Số CCCD/Hộ chiếu:
Địa chỉ:
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lâu 2
Loại mẫu: Máu

Phái: Nữ
Quốc tịch:
ĐT:

BS yêu cầu: BS. CKI. NGUYỄN TUYẾT VÂN
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)			
Creatinin/Serum ²	0.760	(M: 0.6 - 1.3; F: 0.5 - 1.1 mg/dL)	QTSH027
eGFR (CKD-EPI)	100	(≥ 90 mL/min/1.73 m ²)	

Thời gian duyệt: 11:07:06 01/08/2023
Người duyệt: DS.Phan Thị Thu Hồng

In lần 1: 11:07:30 01/08/2023
Trưởng khoa xét nghiệm

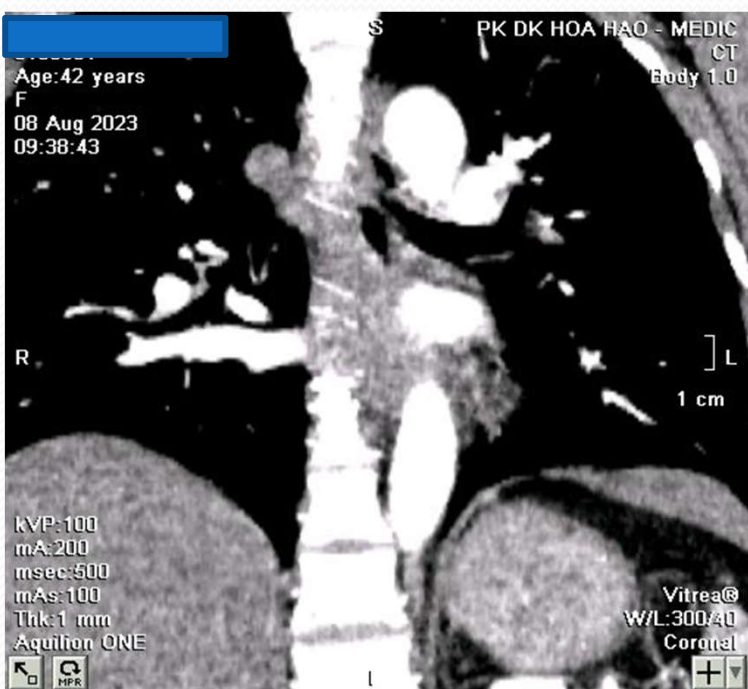
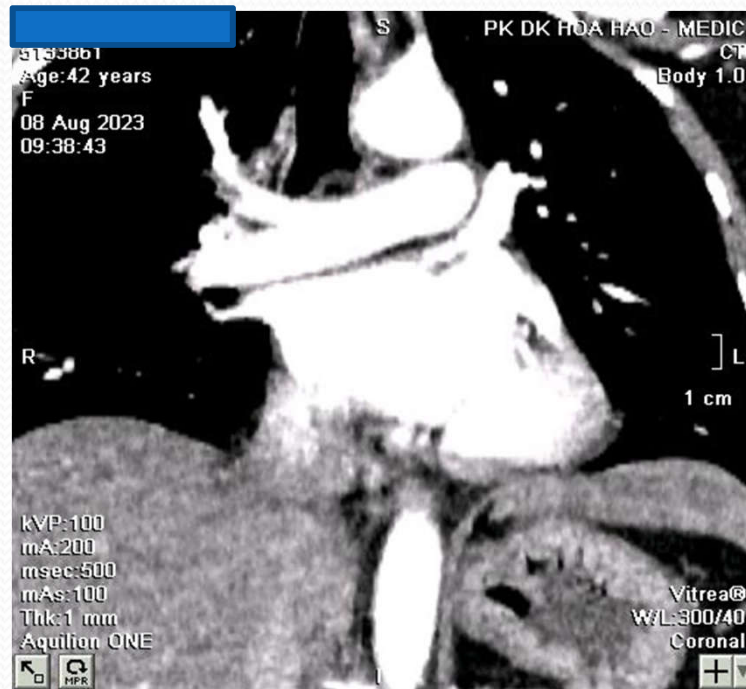
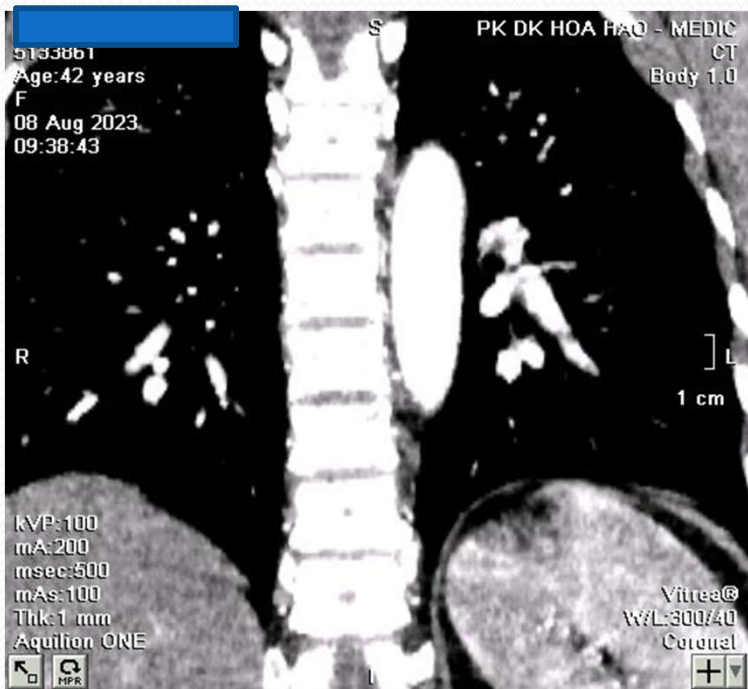
ThS. Bs. Nguyễn Bảo Toàn

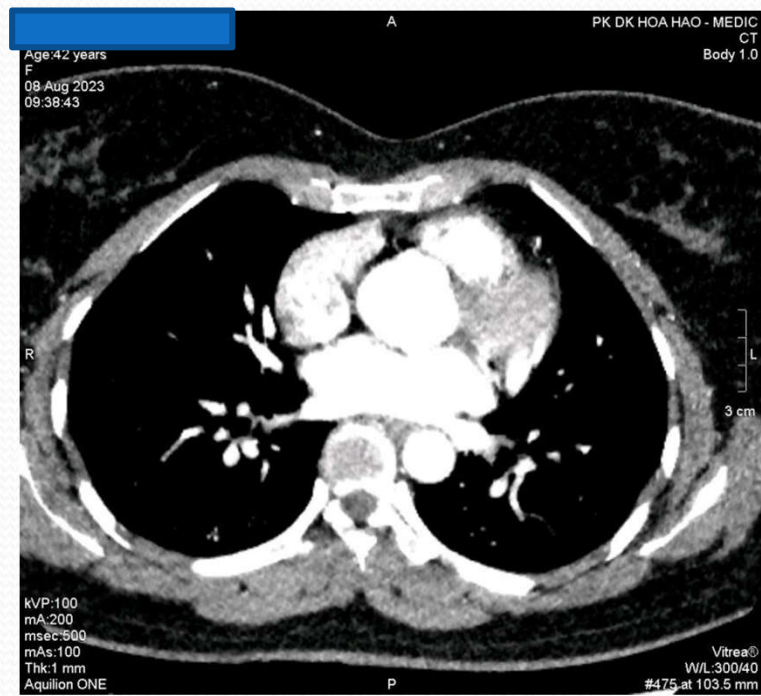
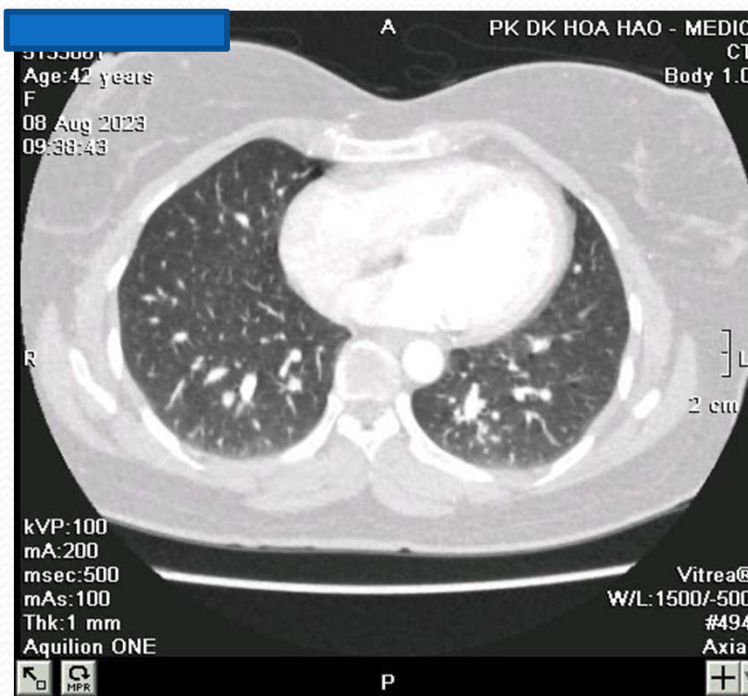
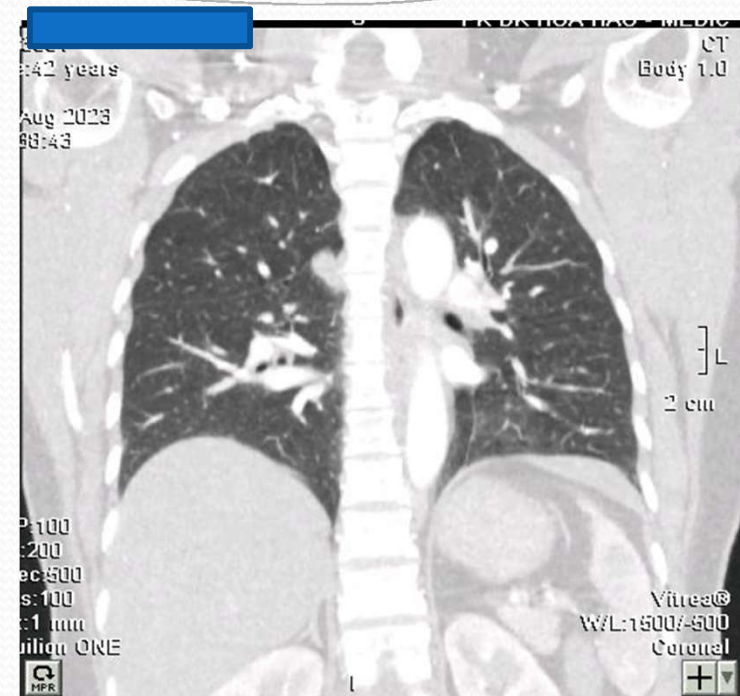
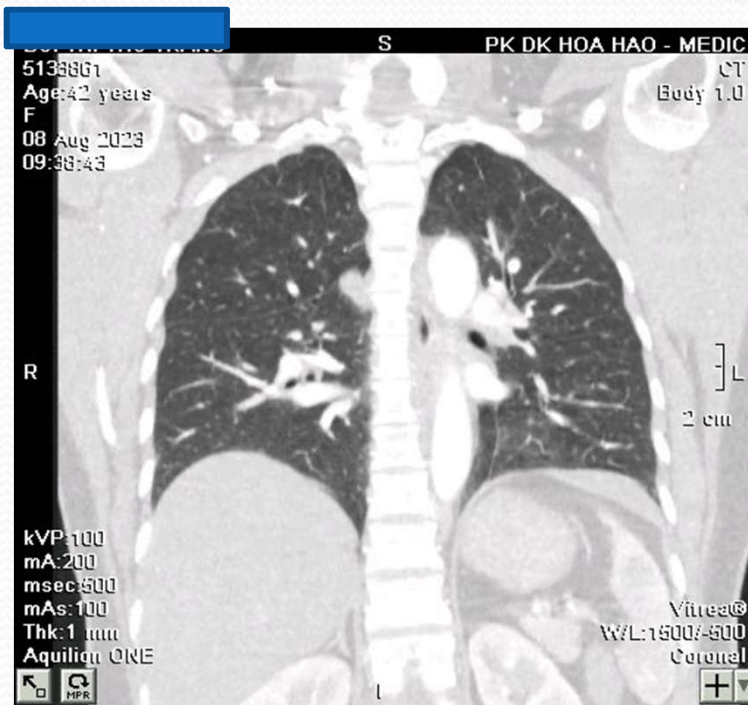
* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân

Số trang: 2/2



MSCT LỒNG NGỰC







CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến :
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



Qr code kết quả chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

QRCode kết quả



5133861

MEDIC CT SCAN REPORT

STT : 230808094 Ngày ĐK : 08/08/2023 08:21

Bệnh nhân :

Địa chỉ :

Bác sĩ chỉ định : BS. NGUYỄN TUYẾT VÂN

Bệnh viện : MEDIC

Khoa : PK

LÝ DO KHÁM :

Máy : MSCT 640 _ 2

Vùng : CT NGỰC

Kết quả : KĨ THUẬT:

Tiêm chất tương phản

Các lát hình 1mm qua 2 phổi, không và có tiêm cản quang, khảo sát ở hai cửa sổ: nhu mô, trung thất.

MÔ TẢ:

Ghi nhận hình ảnh khuyết thuốc cản quang trong lòng ĐM phổi phân thùy đáy lưng thùy dưới phổi trái.

Khí quản thoáng, không tắc nghẽn. Không tổn thương nhu mô phổi hai bên.

Không thấy tràn dịch màng phổi hai bên.

Không thấy phì đại hạch trung thất, hạch rốn phổi hai bên.

ĐMC ngực không phình, các nhánh ĐM trên cung bình thường.

Vách thực quản mỏng, không giãn.

Không thấy tổn thương thành ngực.

*** KẾT LUẬN:

TD THUYỀN TẮC ĐM PHỔI PHÂN THUYỀN ĐÁY LƯNG THUYỀN DƯỚI TRÁI.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08/08/2023 10:12

(Bác sĩ đã ký)



TỔNG QUAN THUYỀN TẮC PHỔI

- Xảy ra khi cục máu đông ở 1 vị trí khác trong cơ thể vỡ ra, trôi nổi tự do trong hệ tuần hoàn đến động mạch phổi gây tắc nghẽn đột ngột dòng máu lưu thông vùng đó.
- Thường do huyết khối tĩnh mạch sâu ở chân
- Triệu chứng tùy thuộc vào thể lâm sàng. PE nguy hiểm nếu cục máu đông lớn hoặc nhiều cục máu đông
- Thường gặp nhất: khó thở đột ngột, đau ngực , ho, khạc huyết, nhịp tim nhanh, choáng váng....



Yếu tố nguy cơ gây PE

- Ứ trệ tĩnh mạch: ngồi lâu khi đi xe, máy bay...4-6 giờ
- Tình trạng tăng đông
- Bất động
- Phẫu thuật, chấn thương
- Thai
- Uống thuốc ngừa thai hoặc estrogen thay thế
- Bệnh lý ác tính.....



The PIOPED II study listed the following indicators for pulmonary embolism:

- Travel of 4 hours or more in the past month
- Surgery within the last 3 months
- Malignancy, especially lung cancer
- Current or past history of thrombophlebitis
- Trauma to the lower extremities and pelvis during the past 3 months
- Smoking
- Central venous instrumentation within the past 3 months
- Stroke, paresis, or paralysis
- Prior pulmonary embolism
- Heart failure
- Chronic obstructive pulmonary disease



CHẨN ĐOÁN

- Lâm sàng: khó thở, đau ngực, ho, khái huyết. Mạch nhanh. Phù, nóng đỏ, đau nhức chân
- Xq phổi
- Siêu âm tim: đánh giá mức độ ảnh hưởng lên tim
 - Dẫn thất phải, RL chức năng thất phải
 - TP/TT > 1
 - Vách liên thất phẳng
 - Dấu hiệu Mc Connel: giảm động thành tự do thất phải
 - Huyết khối/ thất phải, đm phổi...
- ECG: nhịp tim nhanh, S/D1, Q3T3, hình ảnh tăng gánh thất phải, lớn thất phải ...
- Siêu âm tĩnh mạch chi dưới: huyết khối
- Xét nghiệm máu
- MSCT lồng ngực



The Revised Geneva Score / Simplified Revised Geneva Score

Pulmonary Embolism > Risk Stratification and Further Investigatio...

The Revised Geneva Score has the advantage of not relying on Gestalt clinical acumen as none of the parameters take this into account. It is widely used in Europe and has similar performance to Wells Scoring in risk stratification of patients with possible PE.

Table 1: Revised and Simplified Revised Geneva Scores

Variable	Points	
	Revised Geneva	Simplified revised Geneva
Age ≥ 65 year	1	1
Previous DVT/PE	3	1
Recent surgery/Fracture (<4/52)	2	1
Active malignancy	2	1
Unilateral lower limb pain	3	1
Haemoptysis	2	1
Pulse:		
75 94 bpm	3	1
≥ 95 bpm	5	2
Pain on lower limb deep vein palpation or unilateral oedema	4	1

In the Revised Geneva Score patients are divided into three risk groups:

- Patients scoring 0 to 3 are considered low risk
- Patients scoring 4 to 10 are considered moderate (intermediate) risk
- Patients scoring 11 to 25 are at high risk of pulmonary embolus

Patients scoring 0 to 3 have a pre-test probability of a PE of approximately 8%.

In the Simplified Revised Geneva Score:

- Patients scoring 0 to 2 are low risk (*or PE unlikely*)
- Patients scoring 3 or more are high risk (*or PE likely*)

Patients scoring 0 to 2 have a pre-test probability of a PE of approximately 13%.

ĐIỀU TRỊ

- Nhập viện
- Kháng đông



Complications

Complications of pulmonary embolism include the following:

- Sudden cardiac death
- Obstructive shock
- Pulseless electrical activity
- Atrial or ventricular arrhythmias
- Secondary pulmonary arterial hypertension
- Cor pulmonale
- Severe hypoxemia
- Right-to-left intracardiac shunt
- Lung infarction
- Pleural effusion
- Paradoxical embolism
- Heparin-induced thrombocytopenia
- Thrombophlebitis



BÀN LUẬN

- Tăng Troponin / PE
- 30-50% PE có tăng Troponin và trở về bình thường trong vòng 40 h
- PE có tăng Troponin → tiên lượng nặng và nguy cơ tử vong cao



Journal of Thoracic Disease

J Thorac Dis. 2012 Dec; 4(6): 588–593. doi: [10.3978/j.issn.2072-1439.2012.10.13](https://doi.org/10.3978/j.issn.2072-1439.2012.10.13)

PMCID: PMC3506790 | PMID: [23205283](https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/23205283/)

Significance of serum cardiac troponin I levels in pulmonary embolism

[Gonca Kilinc](#),¹ [Omer Tamer Dogan](#),² [Serdar Berk](#),² [Kursat Epozturk](#),² [Sefa Levent Ozsahin](#),² and [Ibrahim Akkurt](#)²

► [Author information](#) ► [Article notes](#) ► [Copyright and License information](#) ► [PMC Disclaimer](#)

Abstract

[Go to: ►](#)

Background

Some biomarkers can be helpful in the diagnosis of pulmonary embolism (PE) and determining of severity and prognosis of the disease. In this study, we aimed to analyze the elevated cardiac troponin I (cTnI) levels and its association with electrocardiography (ECG) and transthoracic echocardiography (TTE) findings in patients with PE.

Methods

Totally 106 patients with suspected PE were included in the study. PE was confirmed in 63 of them, whereas it was excluded in the remaining 43 patients. Levels of cTnI were measured in all patients before the prescription of the anticoagulation therapy.

Results

High cTnI levels were found in 50.8% of patients with PE, and in 11.6% of patients without PE ($P<0.001$). Sensitivity and specificity of the test for the diagnosis of PE were 50.7%, 88.3% respectively. ECG findings were similar in PE patients having severe PE.



[Back to Top](#)

[Feedback](#)



Abstract

[Go to: ►](#)

Background

Some biomarkers can be helpful in the diagnosis of pulmonary embolism (PE) and determining of severity and prognosis of the disease. In this study, we aimed to analyze the elevated cardiac troponin I (cTnI) levels and its association with electrocardiography (ECG) and transthoracic echocardiography (TTE) findings in patients with PE.

Methods

Totally 106 patients with suspected PE were included in the study. PE was confirmed in 63 of them, whereas it was excluded in the remaining 43 patients. Levels of cTnI were measured in all patients before the prescription of the anticoagulation therapy.

Results

High cTnI levels were found in 50.8% of patients with PE, and in 11.6% of patients without PE ($P<0.001$). Sensitivity and specificity of the test for the diagnosis of PE were 50.7%, 88.3% respectively. ECG findings were similar in PE patients having either elevated or normal cTnI levels. Approximately 75% of the PE patients with high cTnI had normal ECG findings; the most common pathological changes seen in ECG were S1Q3T3 pattern (~31%). TTE findings were not found to be distinguishing in the patients with suspected PE and high cTnI levels. Pulmonary hypertension (PHT) was the most common echocardiographic finding (~74%) in patients with PE and elevated cTnI levels. However, there was not a statistically significant difference between TTE findings in PE patients with increased and normal cTnI levels.

Conclusions

In patients presenting with clinical, electrocardiographic and echocardiographic findings suggesting pulmonary embolism, increased serum cTnI levels endorse the diagnosis of severe PE.



[Back to Top](#)

[Feedback](#)



Measurement of cardiac troponin identifies patients with moderate to large pulmonary emboli and right ventricular strain

Jack Andrews, William MacNee, John Murchison
European Respiratory Journal 2014 44: P2407; DOI:

[Article](#)

[Figures & Data](#)

[Info & Metrics](#)

Abstract

Introduction

Moderate to large acute pulmonary embolism (PE) is associated with a rise in serum cardiac troponins. The proposed mechanism is through acute right heart overload. Acute right ventricular failure is associated with a higher mortality in those with PE.

Aims

In patients with CT Pulmonary Angiogram (CTPA) confirmed PE, we studied the association between raised troponin I, right ventricular strain and mortality.

Methods

We conducted a retrospective cohort study in 369 patients over 1 year with a CTPA diagnosis of PE in those with troponin I measurements and assessed the association between elevated troponin I (>0.05 ng/l),

Methods

We conducted a retrospective cohort study in 369 patients over 1 year with a CTPA diagnosis of PE in those with troponin I measurements and assessed the association between elevated troponin I (>0.05 ng/l), right ventricular dilatation on CT (right ventricular to left ventricular ratio > 1.0) and clot burden (Miller score).

Results

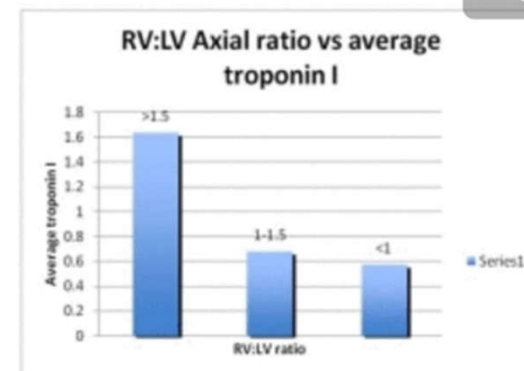
106 patients had troponin I measurements. Of those 58 (55%) were positive. The degree of elevation of troponin I is associated with an increase in the RV:LV axial ratio on CT.

RV:LV <1 – average troponin I 0.57 ng/l.

RV:LV 1-1.5 – average troponin I 0.68 ng/l.

RV:LV >1.5 – average troponin I 1.64 ng/l.

Figure 1



[Download figure](#) | [Open in new tab](#) | [Download powerpoint](#)

Conclusions

We conclude that there is an association between the level of Troponin I, clot burden and the degree of right ventricular dysfunction in acute PE. Thus Troponin I could be used to identify those most at risk of cardiovascular collapse in acute PE.

KẾT LUẬN

- Thuyên tắc phổi là bệnh cấp cứu cần phát hiện sớm và điều trị thời.
- Ở bn có huyết khối tĩnh mạch chi dưới xuất hiện khó thở và nhịp tim nhanh nên nghĩ đến thuyên tắc phổi
- Troponin tăng có ý nghĩa tiên lượng nặng .



XIN CẢM ƠN SỰ
LẮNG NGHE CỦA
QUÝ ĐỒNG NGHIỆP